

Nhâm

BỘ CÔNG NGHIỆP
TỔNG CÔNG TY DỆT MAY VIỆT NAM
TRƯỜNG TRUNG HỌC KỸ THUẬT MAY VÀ THỜI TRANG II



KHOA CÔNG NGHỆ MAY

ĐỀ CƯƠNG BÀI GIẢNG

KỸ THUẬT MAY

TP. HỒ CHÍ MINH- 2002
LƯU HÀNH NỘI BỘ

THÀNH HỒN CH
HÀNG TÊN VÀM TÊN TÊN TÊN TÊN
TÊN TÊN TÊN TÊN TÊN TÊN TÊN TÊN
TÊN TÊN TÊN TÊN TÊN TÊN TÊN TÊN

CHƯƠNG I: NHÓM ĐƯỜNG MAY TAY CƠ BẢN

I-KHÁI NIỆM – NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN THIẾT KHI THỰC HÀNH MAY TAY:

1. Khái niệm:

- May tay được thực hiện do người thợ may, sử dụng bởi các cỡ kim may tay và các loại sợi, chỉ... để tạo nên các mảnh vải những đường may cơ bản với mục đích ráp nối, trang trí sản phẩm, đồng thời làm cơ sở để người học may thực tập từ sản phẩm đơn giản đến phức tạp

2. Cách xỏ chỉ:

- Tay trái cầm kim, tay phải cầm sợi chỉ và xỏ chỉ qua lỗ kim.
- Xỏ chỉ một để may chũi, lược, chỉ đôi để thùa khuy, đính cúc, đính bọ.

3. Cách cầm kim:

- Cầm kim tay phải và cầm bằng ba đốt đầu ngón tay cái, trỏ và giữa. Đầu ngón tay cái đè lên thân kim, đầu ngón trỏ để dưới thân kim và đầu ngón tay giữa tì vào thân kim.

4. Cách cầm vải:

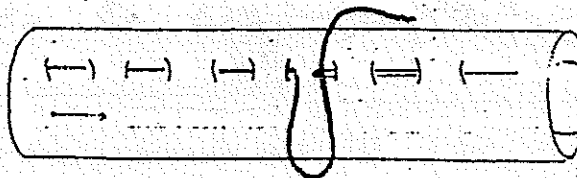
- Sử dụng năm ngón tay trái để cầm vải. Ngón tay cái và ngón tay út đè trên vải, ba ngón còn lại đặt dưới vải.

II-CÁC ĐƯỜNG MAY TAY CƠ BẢN:

I-Đường may chũi:

+Khái niệm: Là đường may gồm những mũi may đi tới và thẳng hàng. Mặt trái và mặt phải đều thấy đường may như nhau.

+Cách thực hiện



-Tay phải cầm kim có xỏ chỉ (chỉ một), một đầu chỉ được ghút lại. Tay trái cầm vải. Đâm kim từ lớp vải trên xuống lớp vải dưới rồi lại may lên trên, may liên tục cho đến hết đường may.

Độ dài mũi may tùy theo yêu cầu.

+Yêu cầu kỹ thuật:

Mũi may đều, đường may thẳng, vải không nhăn.

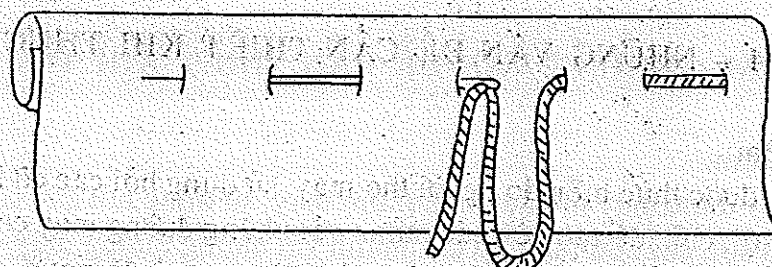
+Ứng dụng:

Dùng để may can(nối) hai lớp vải lại với nhau.

2-Đường may lược:

+Khái niệm: Là đường may chũi được phóng đại nhưng các mũi may không nhất thiết phải đều.

+Cách thực hiện:



Giống như đường may chũi nhưng đường thẳng ta lược dài mũi, đoạn cong ta lược ngắn mũi.

+Yêu cầu kỹ thuật:

Mũi may lược phải êm phẳng, đường gấp mép phải đều.

+Ứng dụng:

Dùng may lược các mép vải đã gấp trước khi thực hiện đường may chính (gấu áo, gấu quần).

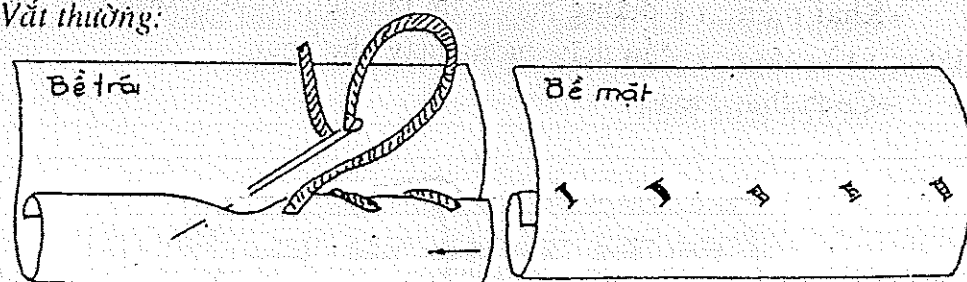
Lược để giữ các chi tiết trên sản phẩm (túi áo, cổ áo)

3-Đường may vắt:

+Khái niệm: Là đường may ở mặt phải lộ mũi chỉ không rõ và nhỏ, mặt trái thấy rõ mũi chỉ.

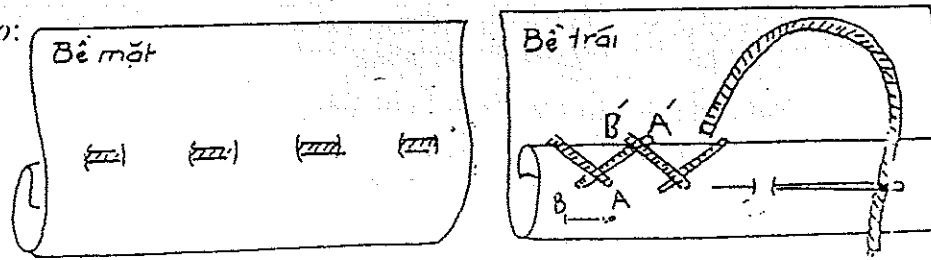
+Cách thực hiện:

3.1.Vắt thường:



Dùng kim có xỏ chỉ được ghút lại. Đâm kim vào mép gấp A sao cho đầu ghút chỉ nằm giữa hai lớp vải. Rồi qua điểm B lấy khoảng một canh sợi vải rút kim lên, cho kim qua 2 điểm A', B' liên tục đến hết đường vắt $AA' = BB' = 0.5\text{cm}$.

3.2.Vắt hàng rào:



Dùng kim xỏ chỉ và ghút lại ở đầu. Đầu ghút chỉ ở giữa 2 lớp vải. Đâm kim xuống điểm A rút kim lên ở điểm B, $AB = 1$ cạnh sợi vải (trên mép giấy). Sau đó cho kim qua 2 điểm A'B' cách $AB = 0.5$ cm (thực hiện tại mép gấp dính với lớp vải chính).

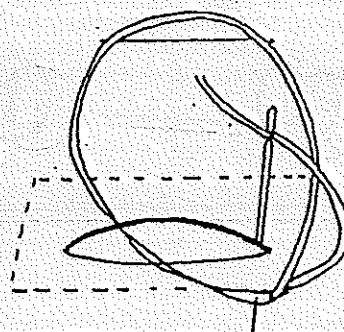
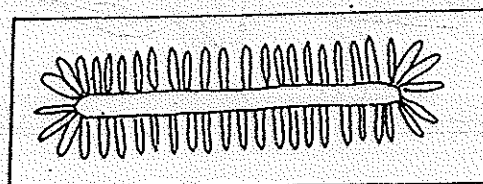
+Yêu cầu kỹ thuật:

Mũi vát đều, mặt vải không lộ mũi chỉ lớn, mũi vát không nhăn, đảm bảo bền chắc, gấp mép phải đều êm.

4-Đường may thừa khuy:

+Khái niệm:là kiểu đường may giữ các mép vải.Sau khi bấm không bị tuột sổ, được áp dụng bằng mũi chân rết.

4.1.Thừa khuy thường:



+Cách thực hiện:

Dùng mũi kéo bấm ở vị trí khuy một đoạn thẳng bằng đường kính nút. Đâm kim từ mặt trái lên mặt phải vải tại A cách mép bấm 0.2 đến 0.3 cm (tùy theo vải dày hay mỏng mà dùng chỉ một hay đôi).

Luồn qua mép bấm, cho kim lên điểm A một lần nữa

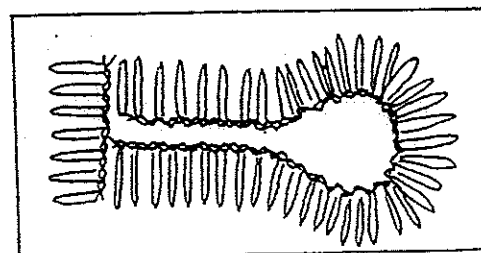
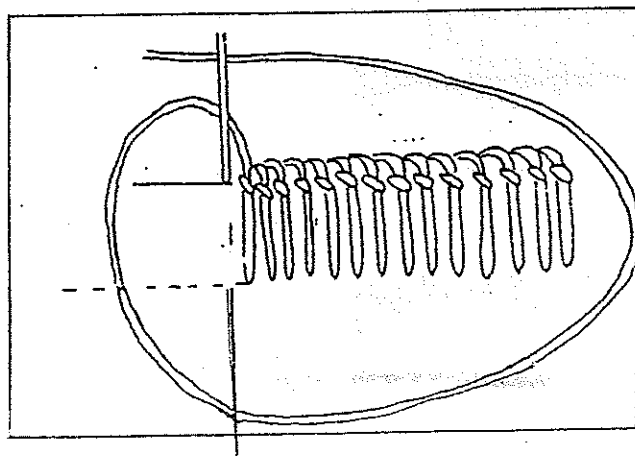
Lấy chỉ ở trên kim choàng qua đầu kim theo chiều kim đồng hồ. Rút kim lên kéo căng sợi chỉ.

Thừa tiếp tục đến cuối khuy. Lại mũi hai lần cho kim sang mặt trái vải, gút vại dấu mũi chỉ.

4.2.Thừa khuy đầu tròn:

+Cách thực hiện:

Giống như khuy thường nhưng khi dùng kéo bấm ta bấm 2/3 tính từ chân khuy là đoạn thẳng, còn lại 1/3 đầu khuy ta bấm hình tam giác.



+Yêu cầu kỹ thuật:

Chân rết đều, khít, bờ khuy đứng thành, đầu khuy tròn, chân khuy thon nhọn phải không nhăn, mặt trái khuy gọn sạch.

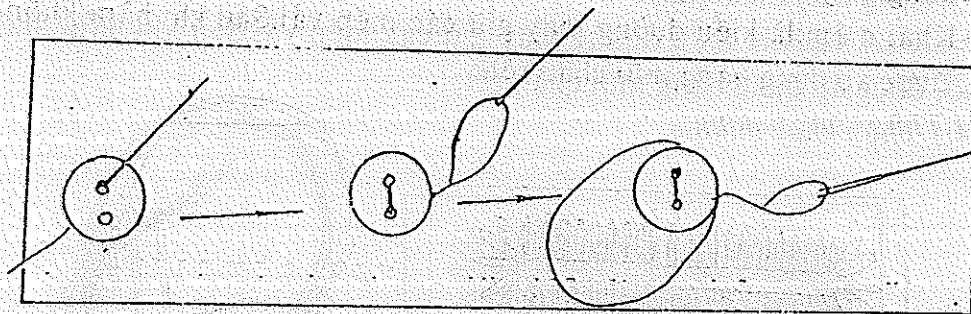
+Ứng dụng:

Dùng để thừa khuy ở những sản phẩm có cài nút.

5-May đính nút:

+Khái niệm:

Đính nút là kết nút đính vào sản phẩm.



+Cách thực hiện:

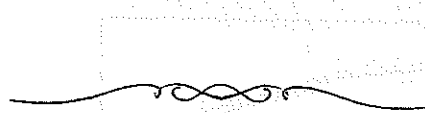
Tại vị trí qui định để kết nút, dùng kim xỏ chỉ gút lại ở đầu. Đâm kim từ mặt trái sang mặt phải vải, xỏ qua lỗ thứ nhất (1). Rút kim lên, xỏ qua lỗ thứ hai (2) mặt trái vải. Tiếp tục làm 3 đến 4 lần. Cho kim qua mặt trái và gút chỉ. Nếu kết nút có chân trên vải thì sau khi khâu 3 đến 4 lần ta may chỉ quanh chân nút (3), sau đó đâm kim qua mặt trái và ghút chỉ.

+Yêu cầu kỹ thuật:

Nút đính phải bền chắc, sản phẩm phải êm phẳng, chân nút gọn sạch.

+Ứng dụng:

Để kết nút vào những vị trí đối xứng với lỗ thừa khuy.



CHƯƠNG II: NHỮNG ĐƯỜNG MAY MÁY CƠ BẢN

I-VẬN HÀNH MÁY MAY.

1-Vận hành máy trên giấy không kim, không chỉ.

2-Vận hành máy trên giấy có kim.

3-Vận hành máy trên giấy có kim, chỉ.

3.1. Đường thẳng.

3.2. Đường gấp khúc.

3.3. Đường cong.

3.4. Đường tròn.

4-Vận hành máy trên vải.

4.1. Đường thẳng.

4.2. Đường cong.

4.3. Đường tròn.

4.4. Đường may mí.

4.5. Đường may điều.

II-CÁC ĐƯỜNG MAY CƠ BẢN:

+Khái niệm:

Tất cả các sản phẩm may được tạo thành từ các chi tiết được ráp nối với nhau bởi những đường may cơ bản. Mỗi sản phẩm có những qui cách lắp ráp khác nhau và được ứng dụng bởi những đường may máy cơ bản khác nhau.

III-ĐƯỜNG MAY CAN.

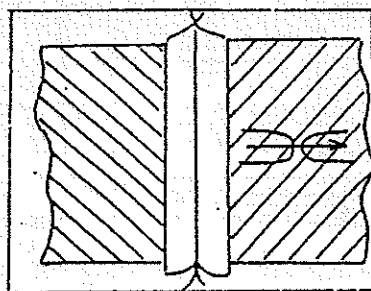
1-May can rẽ:

1.1.Khái niệm:

May can rẽ là cách may đơn giản. Trước khi may can rẽ phải vắt sổ mép vải để không bị tưa sợi.

May can rẽ chỉ thực hiện một đường may ở mặt trái vải khi may xong hai mép vải được rẽ sang hai bên.

1.2.Cách thực hiện:



Để hai mặt phải úp vào nhau, mép vải trùng nhau. May một đường thẳng cách mép vải khoảng 0.7 cm hoặc tùy ý theo qui định của đường nối.

May xong ủi rẽ đôi mép vải sang hai bên để phần đường may được êm.

1.3. Yêu cầu kỹ thuật:

Đường may thẳng không bị nhăn. Hai lớp vải phải đều nhau.

1.4. Ứng dụng:

Để may đường dọc, dăng quần, sườn áo, sườn tay.

2-Can lật dề

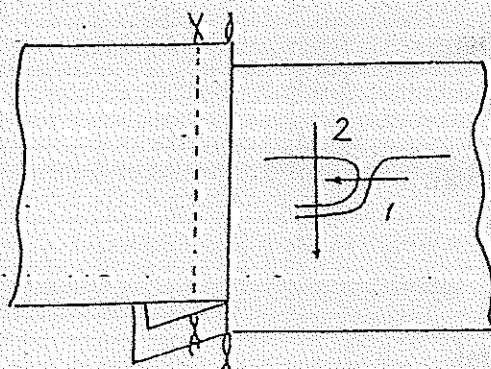
2.1. Khái niệm:

Là cách may nối hai mảnh vải bằng hai đường may.

Đường may thứ nhất ở mặt trái sản phẩm.

Đường may thứ hai dề hai mép vải về một phía ở mặt phải sản phẩm.

2.2. Cách thực hiện:



Thực hiện tương tự may can rẽ. Sau khi may xong lật sang mặt phải, lật hai mép vải ở dưới về một phía rồi cao sát đường chỉ. May đường thứ hai ở mặt phải cách đường thứ nhất từ 0.4 đến 0.7 cm.

2.3. Yêu cầu kỹ thuật:

Đường may thẳng đều êm, không nhăn.

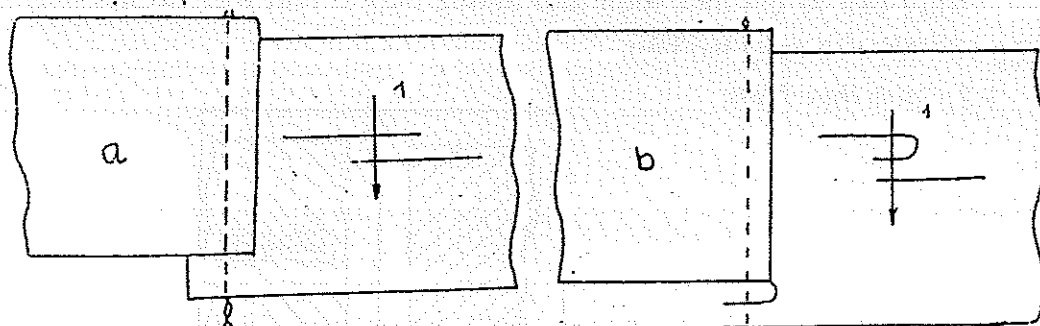
Đường may này dùng để may cầu vai, nách áo, quần jean.

3-May can kê

3.1. Khái niệm:

Là cách nối vải bằng cách kê hai mép vải giao nhau một khoảng từ 1 đến 3cm. Sau đó may một đường cố định.

3.2. Cách thực hiện:



Có hai kiểu can kê:

+Can kê không gấp mép

Kê mép vải thứ nhất lên mép vải thứ hai một khoảng bằng 1cm

May một đường chính giữa hai mép vải

+Can kê gấp mép

Gấp mép mảnh vải thứ nhất vào 1cm rồi đặt kê lên mép mảnh vải thứ hai 1.2cm.

3.3.Yêu cầu kỹ thuật:

Đường can thẳng, phẳng, mũi chỉ đều.

3.4.Ứng dụng:

Can kê không gấp mép dùng để can những mảnh lót trong cổ áo, bít tay, để ít bị cộm.

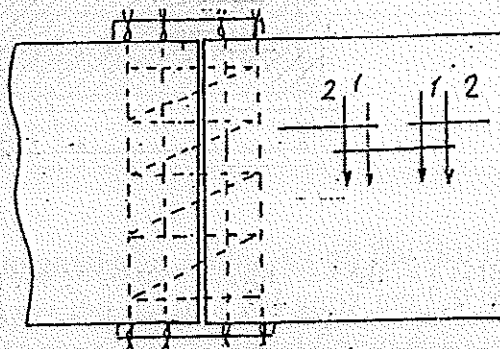
Can rê gấp mép dùng để can cầu vai hoặc vá ngoài chỗ rách.

4-May can giáp mép

4.1.Khái niệm:

May can kê giáp mép là một đường may mà đặt sát hai mép vải dính can lại với nhau.Đặt lên một miếng vải mỏng rộng khoảng 2cm dài bằng đường can nằm chính giữa.

4.2.Cách thực hiện:



Đặt hai mép vải khít nhau ở dưới hai mép vải đó đặt một miếng vải mỏng rộng khoảng 1.2cm. Sau đó may mỗi bên hai đường chỉ, một đường sát mép, một đường cách mép khoảng 0.5cm. Sau đó may ziczăc hình chữ N, nằm ngang nối tiếp nhau.

4.3.Yêu cầu kỹ thuật:

Mép vải phải khít nhau, đường ziczăc đều, phần may giáp mềm mại, êm phẳng.

4.4.Ứng dụng:

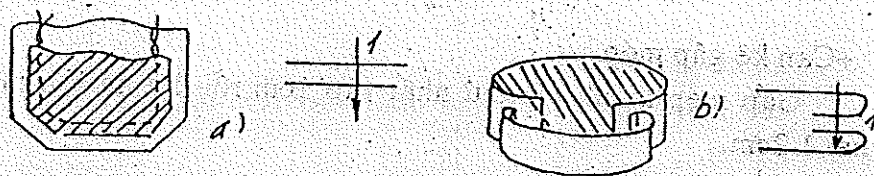
Dùng để can các loại vải dày, nối giáp dựng veston.

5-May can lộn

5.1.Đường may lộn một đường:

5.1.1.Khái niệm:Là đường may mà 2 mép của lớp vải chồng khít lên nhau. Khi may xong ta nhìn thấy mép vải do ở mặt trái đường may cách mép từ 0,5-->0,7 cm

5.1.2. Cách thực hiện :



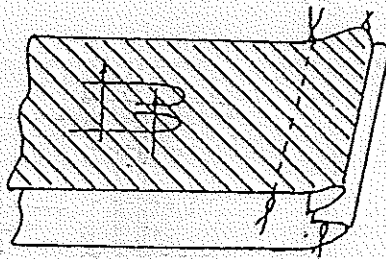
Đặt hai mặt phải úp vào nhau may một đường cách đều mép 0,5-->0,7 cm lộn lại cạo sát đường may

5.1.3. Yêu cầu kỹ thuật: đường may, lộn không bị mối mè, có độ lẻ thích hợp ở mặt phải

5.2. Đường may lộn hai đường:

5.2.1. Khái niệm: là cách nối hai mảnh vải bằng hai đường may, đường thứ nhất ở mặt phải, đường thứ hai ở mặt trái vải, giữ cho mép vải của sản phẩm được bền chắc không tuột sổ

5.2.2. Cách thực hiện:



Đặt hai mặt trái vải úp vào nhau, xếp bằng mép may một đường chỉ thứ nhất cách mép vải 0,3 cm xong lấy kéo cắt hết vải thừa. Sao đó lộn lại cạo sát may đường thứ hai cách mép không 0,6 cm. Xong lộn lại lần hai

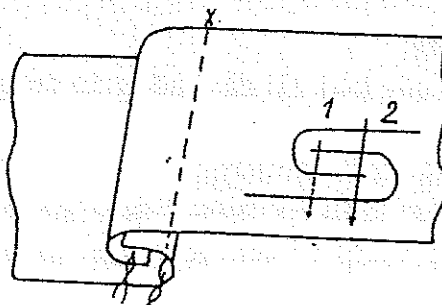
5.2.3. Ứng dụng: May sườn áo, sườn tay

6. Can cuốn

6.1. Can cuốn ép

6.1.1. Khái niệm: Là cách may nối hai mảnh vải với nhau trong đó mép vải được cuốn lại phía trong đường may được thực hiện bởi hai đường may ở mặt phải vải. Hai đường may này phải song song với nhau.

6.1.2. Cách thực hiện :



Đặt hai mặt trái vải úp vào nhau để mép vải dưới cách mép vải trên khoảng 0,7 cm. bẻ gấp mép vải trên xuống bọc sát mép vải lần dưới. May

cách đều 0,7 cm. Sau đó gạt lần vải dưới ra cạo cho sát đường may rồi may đường chỉ sát mí song song với đường may trước.

6.1.3. *Yêu cầu kỹ thuật*: đường may thẳng song song cách đều nhau

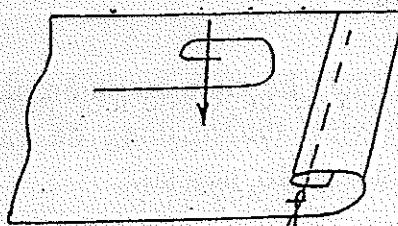
6.1.4. *Ứng dụng*: đường may này ứng dụng cho các sản phẩm có yêu cầu bền chắc như đáy quần, dãn quần của quần đùi, quần jean, pyJama, đường sườn áo, nách áo...

• Trong công nghiệp thường sử dụng cỡ cuộn và được may bằng hai kim, ba kim

6.2. Cuốn gấu

6.2.1. *Khái niệm*: Cuốn gấu là đường may thực hiện bởi thao tác gấp dấu mép vải vào trong và may một đường từ 0,1 cm trở lên

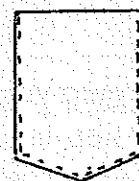
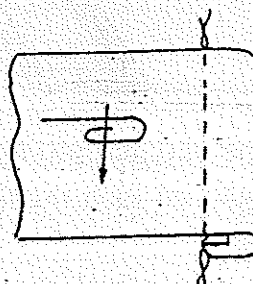
6.2.2. *Cách thực hiện*:



Sau khi bẻ mép vải, gấu áo, nẹp áo chét nếp để mặt phải của sản phẩm lên trên vừa may vừa sắp sao cho đường may phía dưới phải sát mí. Phía trên phải thẳng đều hoặc cách đều mép vải 0,1 cm trở lên

IV-ĐƯỜNG MAY MÍ

1. *Khái niệm*:



Đường may mí là những đường may sát mép gấp của 1 lớp vải đè lên 2 mép vải đã may lộn.

2. *Cách thực hiện*:

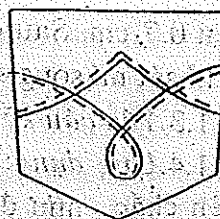
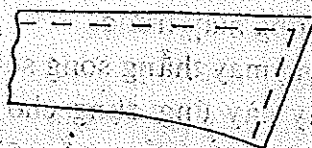
Lớp vải trên sau khi đã bẻ gấp về mặt trái theo hình dáng đã quy định đặt đường gấp mép đó lên mặt phải của lớp vải khác theo các điểm đã lấy dấu rồi bắt đầu mí cách đều mép gấp 0,1 cm

3. *Yêu cầu kỹ thuật*:

Đường mí không bị bai dãn hay nhăn mí cách đều mép vải 0,1 cm. Đường may thẳng không sùỉ chỉ.

V-ĐƯỜNG MAY ĐIỀU

1. Khái niệm:



Là dạng đường may chạy xung quanh chi tiết sản phẩm. Các đường may này nếu may sát mé gọi là may điều mé, may cách đều gọi là may điều, cách đều hoặc là gấp mép lần vải này may kẻ đều mép lên lần vải kia thì gọi là may điều bong

2. Ứng dụng:

Đường may này mang tính chất bền chắc và mang tính chất trang trí, vì vậy tuyệt đối không được nối chỉ.

VD: điều túi quần Jean, miệng túi ốp, cổ áo, nắp túi

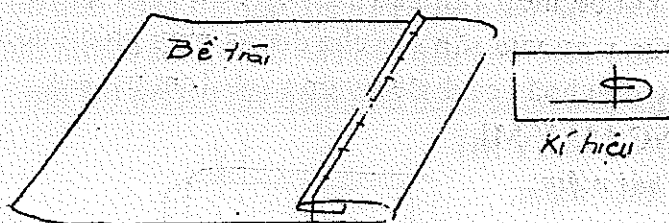
VI- ĐƯỜNG MAY VIỀN

♦ Khái niệm:

May viền là đường may bề cuộc bọc luôn nằm phía ngoài mép vải chi tiết sản phẩm. Loại may viền thường dùng để trang trí làm tăng vẻ đẹp, độ bền ở các kiểu túi quần áo, cổ áo, nẹp lai...

1. Viền gấp mép:

+ Viền gấp mép không nổi vải:

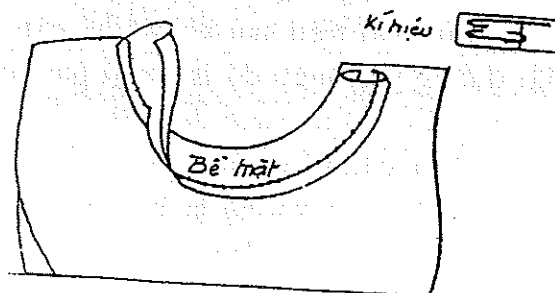
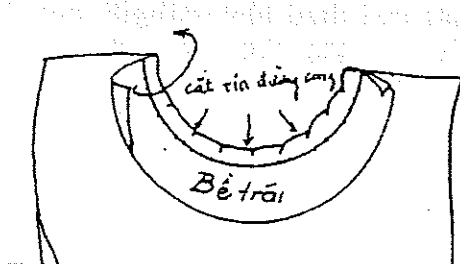


-Gấp mép vải lần thứ nhất: bề vào mặt trái 0,4-->0,6 cm

-Gấp tiếp lần thứ hai: nếp gấp có kích thước tùy theo yêu cầu của sản phẩm hoặc tùy ý thích của người cắt

-May cố định một đường sát mép gấp. Viền mép gấp không nổi vải chỉ thực hiện trên đoạn thẳng hoặc hơi cong như gấu áo, gấu quần.

+ Viền gấp mép có nổi vải



Kiểu viền này dùng để viền trên các đường cong như vòng cổ áo, vòng nách... ta không thể trực tiếp gấp mép vải được mà phải may nối vải viền

Cách thực hiện:

-Vải viền được cắt theo hình dạng của mép vải cần viền có bề rộng 3cm.

Đặt mặt phải của vải viền úp lên mặt phải của thân áo hoặc thân quần, hai mép vải và chỗ vải viền trùng nhau, may một đường cách mép vải 0.5cm.

Vải viền trang trí.

Đặt vải viền ở mặt trái áo. Khi may xong đường may thứ nhất mặt phải vải viền gấp sang mặt trái của áo.

+Miếng vải viền sang mặt trái của áo. Ta đặt vải viền ở mặt phải vải của áo. Khi may xong đường may thứ nhất. Vải viền được sang mặt trái áo.

+May viền mép vải

cắt những xơ vải, tĩa mép đường cong cho đều và dùng mũi kéo bấm đường cong sâu 0.3cm cách đều 1cm bấm lên một lần để khi bề miết không bị căng nhúm.

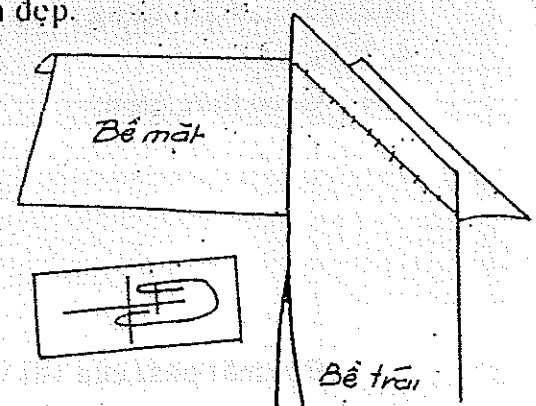
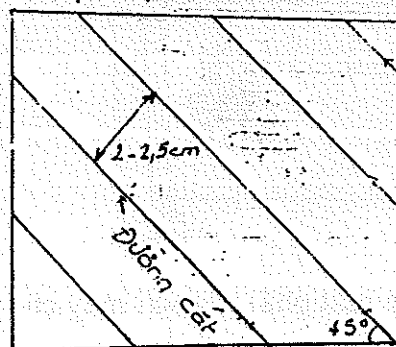
+Mép vải viền vào trong, dùng ngón tay miết cho sát đường may gấp mép vải viền (nếu vật chỉ thì không gấp) lược cho êm phẳng rồi khâu vắt hoặc may sát mí mép gấp.

2. Viền bọc mép:

2.1. Khái niệm

Viền bọc mép là cách dùng một mảnh vải khác cắt xéo sợi cùng màu hoặc khác màu với sản phẩm may bọc kín mép vải giữ cho mép vải không bị tưa đồng thời trang trí cho cổ áo, nách áo thêm đẹp.

2.2. Cách thực hiện:



Đặt vải viền lên miếng vải để may viền, úp hai mặt phải vải vào nhau xếp bằng mép rồi may một đường cách đều mép 0.4cm (hoặc tùy theo yêu cầu kỹ thuật).

May xong lật vải viền lên cao sát và bề gấp vải viền bọc sát mép vải chồm qua đường may thứ nhất 0.1cm đến 0.2cm sau đó may một đường chỉ lộn khe vải viền.

Khi may các đường cong lõm cần phải bẻ giãn vải viền để đường viền được đánh cứng và giữ được hình dáng của sản phẩm.

2.3. Yêu cầu kỹ thuật :

- Mũi chỉ lột khe thẳng đều
- Đường viền tròn chắc đẹp

2.4. Ứng dụng

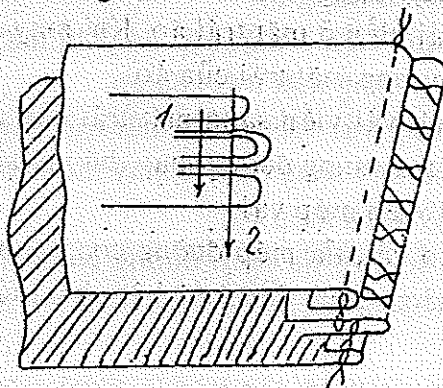
Dùng để trang trí cổ áo, miệng túi, tay áo...

3. Viền lé kê mí

3.1. Khái niệm

-Viền lé kê mí là cách dùng một vải viền khác màu được đặt giữa hai vải chính lé lên từ 0.2cm trở lên để trang trí

3.2. Cách thực hiện:



Gấp mép vải thứ nhất vào 1cm

Gấp đôi vải viền khác màu (có thể may lược trước)

Trải một mảnh vải mặt phải quay lên sau đó đặt miếng vải viền nằm giữa, đặt vải gấp mép đè lên vải viền và lé ra 0.2cm (yckt)

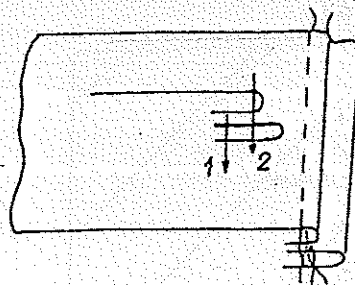
3.3. Yêu cầu kỹ thuật(yckt)

Vải viền vải lé đều và êm.

Vải lé kê mí thường được may ở dọc quần, gấu tay, gấu quần, đáy miệng túi, nhằm trang trí sản phẩm.

4. Viền lật đè mí.

4.1. Cách thực hiện:



Đặt mặt phải của vải viền úp lên mặt phải của vải may cho 2 mép trùng nhau.

May đường chỉ cách mép 0.3 cm sau đó cạo lật bề viền bọc sát mép vải vào phía trong sau đó may một đường may.

4.2. Ứng dụng.

Đường may này dùng may miệng túi sau của quần âu, túi áo veston, áo đại cán ...

CHƯƠNG III: PHƯƠNG PHÁP MAY

CÁC BỘ PHẬN CHỦ YẾU

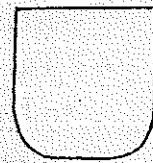
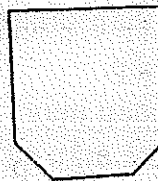
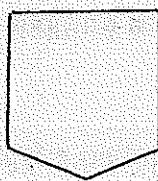
A - NHÓM CHI TIẾT ÁO SƠ MI, ÁO KIỂU

I. TÚI ỐP:

1. Khái niệm.

Túi ốp là loại túi được định hình sẵn theo rập mẫu cứng (bìa) và được may dính vào thân sản phẩm. Miệng túi được may kiểu, hay bẻ vào trong. Túi ốp không mở qua thân sản phẩm.

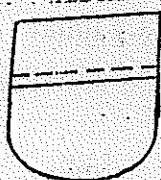
2. Cấu trúc.



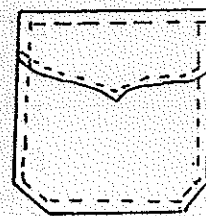
3. Các dạng túi ốp: có 2 dạng:

Túi ốp không nắp và túi ốp có nắp.

Túi ốp không nắp



Túi ốp có nắp



4. Phương pháp may.

4.1. Túi ốp không nắp.

• Phương pháp may.

Bước 1: Lấy dấu điểm đặt túi lên thân áo theo yêu cầu kỹ thuật (từ đầu vai xuống- từ ngoài nếp vào).

Bước 2: Ủ vải, may miệng túi theo kiểu quy định hay theo yêu cầu kỹ thuật.

Bước 3: Ủ định hình túi theo mẫu cứng.

Bước 4: Cắt gọt vải dư túi phía trong đều 0.5 cm theo yêu cầu kỹ thuật.

Bước 5: Tra túi vào thân: đặt túi đã ủ theo mẫu, cắt gọt tra vào thân đúng vị trí rồi may mí hay may điều.

Hai đầu miệng túi chặn theo kiểu tam giác hay song song, chặn xéo góc 45° hoặc tùy theo yêu cầu kỹ thuật.

- Yêu cầu kỹ thuật .
 - mật độ chỉ 5 mũi/ 1cm.
 - Đầu miệng túi không lè vải.
 - Bản miệng túi phải song song, đều êm vải, không vắn, dùn.
 - Cạnh ngoài miệng túi phải song song với với nếp.
 - Cạnh trong túi chéch lên từ 0,7->1cm tùy theo yêu cầu kỹ thuật (chéch về phía nách tay).
 - Miệng túi, đáy túi không bai dãn.
 - Mí túi 0,1 cm.
 - Chặn miệng túi 2 đầu phải cân đối.
 - Đường mí, điều túi không bị sụp, không nổi chỉ, sùi chỉ, không bỏ , mũi.
 - Khi tra túi thân sản phẩm phải êm, phẳng, không nhăn dùn.

4.2.Túi ốp có nắp.

- Phương pháp may.
 - Bước 1: Vẽ mẫu nắp túi lên keo, cắt keo sát đường vẽ.
 - Bước 2 : Ủi vải nắp túi.
 - Bước 3: Ủi keo nắp túi vào mặt trái của lớp nắp túi chính.
 - Bước 4: May lộn sổ nắp túi: Đặt 2 mặt phải của 2 lớp nắp túi vào nhau, miếng vải có ủi keo đặt trên, may quanh keo và may cách đều keo 0,1 cm.
 - Bước 5: Điều nắp túi theo yêu cầu kỹ thuật.
 - Bước 6: May tra túi ốp không nắp vào thân sản phẩm. (Như trên đã trình bày)
 - Bước 7: Đặt nắp túi cách túi từ 0,7 – 1 cm.
 - Bước 8: May nắp gắn vào thân áo.
 - Bước 9: Cắt gọt vải chỉ nắp túi vừa tra.
 - Bước 10: Điều dần lên nắp theo yêu cầu kỹ thuật.
- Yêu cầu kỹ thuật:
 - Yêu cầu kỹ thuật của túi ốp có nắp tương tự như yêu cầu kỹ thuật không nắp. Thêm một số yêu cầu kỹ thuật như sau:
 - Điều hay mí nắp túi không (bị lè)
 - Keo không rộp
 - Vải mặt dưới nắp túi không dùn, căng, vắn
 - Đường điều phải đều
 - Mũi chỉ 5 mũi/1 cm, mũi chỉ không sùi, không nổi chỉ, không bỏ mũi
 - Nếu nắp túi nhọn (bỏ sợi chỉ) góc nắp túi tròn thì may lộn phải tròn, điều phải tròn góc
 - Nắp túi che kín miệng túi
 - Vải tra nắp túi không dư (khi lật nắp túi lên)

II. THÉP TAY (trụ tay)

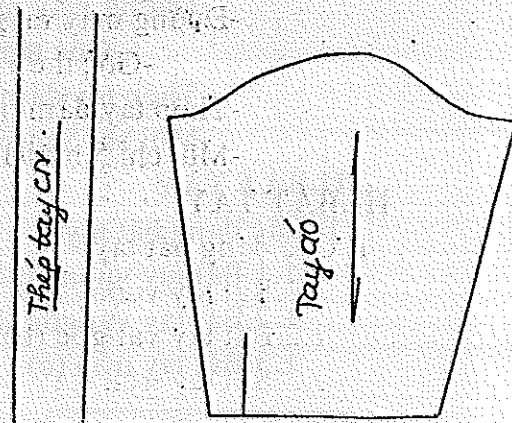
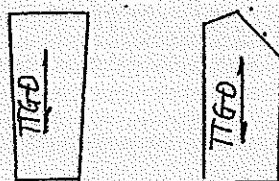
1. Khái niệm

Thép tay là một loại chi tiết sản phẩm định hình sẵn theo mẫu rập hay theo yêu cầu kỹ thuật và được may vào cửa tay áo sơ mi. Thép tay được may lộn hoặc may kẹp.

2. Cấu trúc và hình dáng

Cấu trúc: áo sơ mi gồm 2 thép tay

Hình dáng:



Phân loại: Thép tay có 2 dạng chính là thép tay công nghiệp và thép tay gia đình

3. Phương pháp may

3.1. Thép tay gia đình

• Phương pháp may

Bước 1: Kiểm tra và sửa đoạn xẻ thép tay ở 2 tay áo cho bằng nhau

Bước 2: Bấm chữ V ở góc thép tay (phần nhỏ tay bấm xéo 0,7cm, phần lớn bấm xéo 0,5 cm)

Bước 3: May cuốn mí phần tay nhỏ: Cuốn về mặt trái vải

Bước 4: May kẹp mí thép tay vào phần tay lớn (cạnh gấp đôi quay về phía tay nhỏ)

Bước 5: Chặn thép tay ở chỗ bấm chữ V theo kiểu chặn tam giác hay song song

• Yêu cầu kỹ thuật

-Thép tay may xong êm phẳng, không bị vắn, không nhăn rút

-Đường may mí phải đều, mặt dưới không bị súp

-Thép tay không bị môi mè

-Đầu mũi tên tương đối

-Thép tay đảm bảo độ bền chắc và cân đối 2 bên tay áo

-Mũi chỉ 5 mũi/cm, không bị sùi chỉ, bỏ mũi, nổi chỉ

-Khoảng cách đường chặn thép tay 2 bên bằng nhau.

3.2. Thép tay công nghiệp:

• Phương pháp may

Bước 1: Cắt dài thép tay bằng 2 lần chiều dài đường xẻ

Bước 2: Vẽ định hình thép tay theo yêu cầu kỹ thuật: Mặt phải ra ngoài, to bản tùy theo quy cách, mặt trên thép tay nhỏ hơn mặt dưới 0,1cm

Bước 3: Đặt thép tay vào đường xẻ của tay áo cách mép bấm 0,5cm ta may kẹp mí

Bước 4: Up 2 mặt phải tay áo lại cho cân đối. Chặn góc thép tay 45° và lại mũi 2 lần

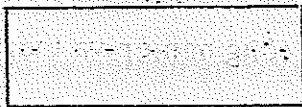
• **Yêu cầu kỹ thuật**

- Thép tay may xong êm phẳng; không bị vặn
- Đường may mí phải đều, mặt dưới không bị sụp
- Góc thép tay êm không nhăn, không bị bung tuột
- Thép tay đảm bảo độ bền chấu và cân đối 2 bên tay áo
- Mũi chỉ 5 mũi/1cm, không bị sùl chỉ, nổi chỉ, không bỏ mũi

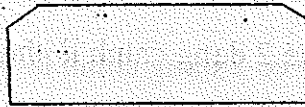
III. BÁT TAY

1. Các dạng bát tay

- 1.1. Bát tay vuông (a).
- 1.2. Bát tay vạt góc (b).
- 1.3. Bát tay tròn (c).



a>



b>



c>

2. Cấu trúc

- Vải bát tay x 2
- Keo bát tay x 1

3. Quy trình may bát tay và tra bát tay

- Bước 1: ủi keo vào lá vải chính
- Bước 2: điều bọc chân bát tay
- Bước 3 : may lộn bát tay
- Bước 4 : cắt , gọt, ủi lộn bát tay
- Bước 5 : điều xung quanh bát tay
- Bước 6 : lấy dấu điểm giữa sống tay để xếp plis
- Bước 7 : tra bát tay vào cửa tay áo
- Bước 8: Cắt chỉ, vệ sinh công nghiệp

4. Yêu cầu kỹ thuật

- Bát tay tròn phải tròn đều, bát tay vuông, vạt góc
- Cạnh bát tay phải thẳng
- Điều bát tay đều , đúng yêu cầu, không bị le mặt dưới
- Tra bát tay sát 2 đầu của tay, không bị so le thép tay, êm phẳng cửa tay
- Xếp plis đúng vị trí
- Đường mí thép tay mặt trên và mặt dưới đều, không bị tuột cửa tay
- Mặt trong bát tay không bị đùn, vặn

IV. CỔ SƠ MI

1. Các 2 dạng cổ sơ mi

1.1. Cổ sơ mi chân rời

1.2. Cổ sơ mi chân liền

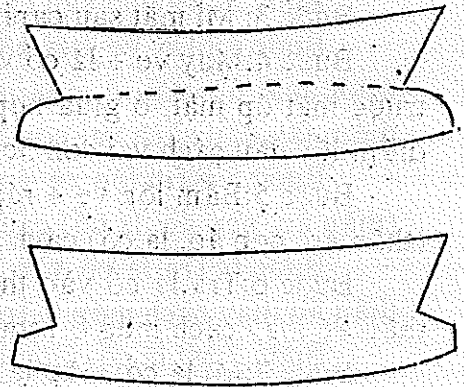
2. Cấu trúc

2.1. Cấu trúc cổ sơ mi chân rời

- Vải lá cổ x2
- Vải chân cổ x2
- Keo lá cổ x1
- Keo chân cổ x2

2.2. Cấu trúc cổ sơ mi chân liền

- Vải cổ liền thân x2
- Keo cổ liền thân x1



3. Quy trình may và tra cổ sơ mi chân rời

Bước 1: Ủi keo vào lá cổ và chân cổ – ủi bọc chân cổ

Bước 2: May lộn lá cổ

Bước 3: Điều bọc chân cổ

Bước 4: Cắt gọt, lộn ủi lá cổ

Bước 5: Điều lá cổ

Bước 6: Lấy dấu kẹp lá 3 (lấy dấu điểm giữa chân cổ, lá cổ, 2 đầu chân cổ)

Bước 7: Kẹp lá ba

Bước 8: Cắt, gọt lộn, ủi lá keo

Bước 9: Cắt chỉ, vệ sinh công nghiệp

4. Yêu cầu kỹ thuật

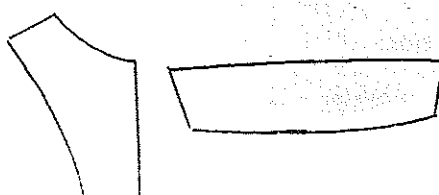
- Định hình lá cổ, chân cổ phải đúng mẫu
- Hai cạnh lá cổ, chân cổ thẳng đều và cân đối
- Đầu lá cổ, chân cổ sát, êm, không cộm, bể góc
- Lộn lá cổ, chân cổ mặt sau không đùn, nhăn, nhàu, vụn
- Cổ áo tra xong êm phẳng không nhăn thân hay vụn
- Đường mí cổ đều mặt trên, mặt dưới, không bị sụp mí hay bỏ mũi, nổi chỉ

- Tra cổ đúng 3 điểm kỹ thuật, thẳng sát 2 đầu nẹp áo không bị dẫn họng cổ thân trước, nhăn nhàu nẹp

- Đường điều không được nổi chỉ, sùi chỉ, bỏ mũi

V. BÂU DANTON

1. Cấu trúc chi tiết:



2. Quy trình may

Bước 1: Cắt gọt bán thành phẩm chi tiết và sang dấu

Bước 2: May lộn lá cổ: Đặt 2 lớp vải lá cổ mặt úp mặt may tới góc nhọn bỏ chỉ (khi may kéo nhẹ lớp vải dưới).

Bước 3: Mí mặt sau cạnh dài lá cổ 0.1cm, úp lá cổ êm phẳng

Bước 4: May ve + lá cổ vào thân trước: Đặt nẹp ve khớp với vòng cổ thân trước mặt úp mặt, ở giữa nẹp ve và thân trước đặt lá cổ, dấu lá cổ khớp với điểm lấy dấu cách vai con 5cm lại mũi chỉ

Bước 5: Bấm lộn ve + ráp vai con: Lộn hai đầu ve áo và bấm chỗ lại n.úi (thân áo, nẹp áo, lá cổ) cách một canh sợi vải và ráp vai con

Bước 6: Tra lá cổ vào thân: Tách hai lớp lá cổ may một lớp cổ dưới vào thân áo may cách mép 0.1cm (điểm giữa lá cổ và thân áo bằng nhau)

Bước 7: Mí lá cổ: Gấp lá cổ còn lại và mí đều 0.1cm

Bước 8: Ủi và may mí chân ve vào nẹp áo

Bước 9: May cạnh ve vào thân trước

3. Yêu cầu kỹ thuật

-Hai đầu lá cổ, hai cạnh đầu ve nhọn, sắc, đối xứng và bằng nhau

-Đường mí chân lá cổ đều không đùn, che phủ đường tra

-Lá cổ không bị đùn mặt dưới, cạnh lá cổ thẳng, không bị môi mè lá cổ và ve áo

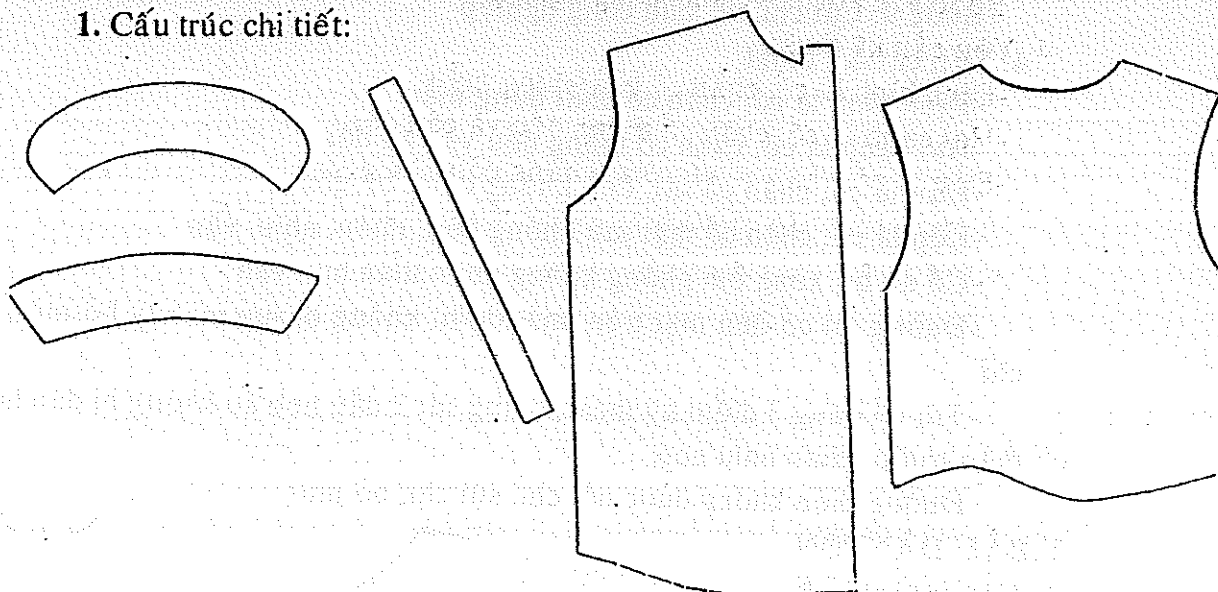
-Ba điểm kỹ thuật trùng nhau

-Cổ êm phẳng

-Vệ sinh công nghiệp: Không dính phấn, bụi bẩn, dầu mỡ, cắt sạch chỉ.

VI. CỔ LÁ SEN

1. Cấu trúc chi tiết:



2. Quy trình may:

Bước 1: Cắt gọt bán thành phẩm chi tiết:

-Hai thân trước bằng nhau

- Thân sau gấp đôi bằng nhau
- Hai lớp lá cổ bằng nhau
- Vải viền xéo cắt đều 2.5cm

Bước 2: Lấy dấu lá cổ (theo rập mẫu), may lộn lá cổ (2 mặt phải lá cổ úp nhau)

Chú ý: Để êm hai lớp lá cổ khi may kéo nhẹ lớp dưới.

- Cắt gọt đều 0.5cm
- Lộn lá cổ

Bước 3: Mí 0.1cm mặt dưới lá cổ, xung quanh lá cổ: Ủi êm phẳng lá cổ, ủi gấp đôi vải viền (mặt phải ra ngoài)

Bước 4: May vai con: Đặt mặt phải hai thân trước úp vào mặt phải thân sau, đường may 1cm

- Ủi nẹp hai thân trước, ủi rẽ đường may vai con

Bước 5: Lấy dấu điểm giữa lá cổ, điểm giữa vòng cổ, thân sau. Lấy dấu hai đầu vai con trên lá cổ

Bước 6: Đặt lá cổ vào mặt phải thân áo, mặt phải lá cổ ngửa lên- May lược lá cổ vào thân áo cách mép vải 0.3cm, ba điểm kỹ thuật trùng nhau, đầu lá cổ cách mép nẹp 1.5cm

- Gấp nẹp ngửa lên

Bước 7: Đặt vải viền xéo lên trên lá cổ (vải viền đặt trùng đầu lá cổ) may cách mép vải 0.5 cm

Bước 8: Cắt gọt bớt xơ vải, kéo thân áo về một bên, mặt trái thân áo quay lên- mí viền cổ 0.1 cm

3. Yêu cầu kỹ thuật

- Hai đầu lá cổ bằng nhau, đường cong đầu lá cổ tròn đều, không bị gãy góc
- Mặt sau lá cổ không bị đùn vụn
- Đầu lá cổ cách mép nẹp áo đối xứng bằng nhau
- Tra cổ đúng 3 điểm kỹ thuật
- Viền cổ đều, đường mí phủ các mép vải, mí đều 0.1 cm
- Tra cổ thân áo không bị nhăn, giãn
- Cổ áo êm phẳng, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật
- Vệ sinh công nghiệp: Sản phẩm không dính phấn, dầu máy, bụi bẩn, cắt nhất sạch chỉ

Bài thực hành số 1: PHƯƠNG PHÁP MAY ĐỒ BỘ

1. Yêu cầu chung

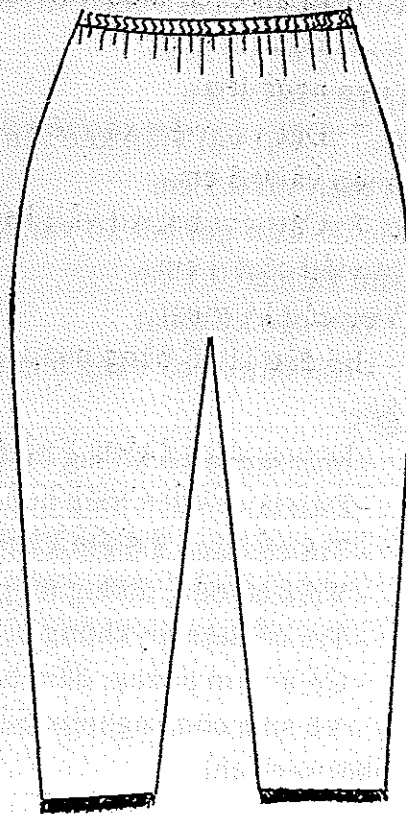
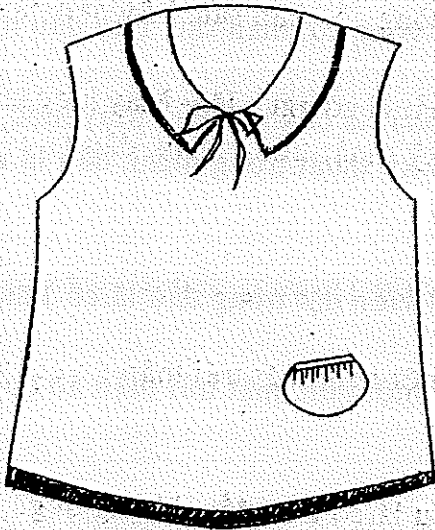
1.1. Đường may

- Mật độ mũi chỉ : 1cm/5 mũi
- Các đường may không sùt chỉ bỏ mũi
- Đầu và cuối đường may phải lại mũi
- Nối chỉ phải trùng khít lên nhau
- Đường may êm phẳng – không nhăn rút

1.2. Vệ sinh công nghiệp

- Sản phẩm hoàn chỉnh, cắt sạch các đầu chỉ
- Không để dơ bẩn hoặc dính dầu máy, mực viết bị
- Sản phẩm không ố vàng, ủi không cháy, sản phẩm không được bấm rách

2. Mô tả hình dáng:



- Áo sát nách, viền lá cổ, có đính một nơ ở giữa hai lá cổ (vải chính) thân trước bên phải có một túi tròn, lai áo dún bèo
- Quần lửng: Lưng thun có mí đầu lưng, lai quần dún bèo

3. Công tác chuẩn bị:

3.1. Chuẩn bị những dụng cụ cần thiết

- Thước dây
- Thước cây
- Kéo
- Thuyền
- Suốt
- Kim tay

3.2. Nguyên liệu phụ

* Nguyên liệu:

- Bán thành phẩm đồ bộ
- Vải viền khác màu, vải bán thành phẩm

* Phụ liệu

- Chỉ
- Thun
- Dây rubăng
- Nhân áo + quần size

3.3. Kiểm tra nguyên phụ liệu

* Nguyên liệu

+ Quần: Thân trước	2
Thân sau	2
Bèo	2
+ Áo: Thân trước	1
Thân sau:	1
Túi:	1
Nơ:	2
Viền cổ :	1
Bâu cổ :	4
Bèo :	2

* Phụ liệu

- Mác – nhan : 1
- Rubăng: 4 sợi
- Sai cỡ vóc: 2
- Thun: 1

3.4. Cắt gọt bán thành phẩm

3.5. Ủi nơ bán thành phẩm

3.6. Vắt sổ bán thành phẩm

- BTP quần vắt sổ hết
- BTP áo vắt sổ: vai con, sườn, lai (cổ và nách không vắt).

4. Phương pháp may và các bước lắp ráp bán thành phần: (BTP) thành sản phẩm

CÁC BƯỚC LẮP RÁP

- Quần

- Bước 1: May bèo
- Bước 2: Rút bèo
- Bước 3: May bèo vào gấu quần
- Bước 4: May sườn ống quần
- Bước 5: May đường đáy quần
- Bước 6: May lưng (thun)

- Áo

- Bước 1: May định dạng túi
- Bước 2: May bầu
- Bước 3: May viền vào cổ thân sau
- Bước 4: May nơ
- Bước 5: May bèo
- Bước 6: Tra túi vào thân trước
- Bước 7: Tra bầu cổ vào cổ áo thân trước
- Bước 8: May vai
- Bước 9: May viền nách áo
- Bước 10: Gắn viền vào lai áo
- Bước 11: May sườn áo
- Bước 12: May nơ rubăng, gắn nơ rubăng, vào quần và áo

PHƯƠNG PHÁP MAY CỤ THỂ

- Quần

Bước 1: May bèo, gấp cạnh dài của bèo sát đường vắt sổ – lật vào trong mặt trái, lật mặt phải lên và may mí các cạnh dài của bèo

Bước 2: Rút bèo

Chọn một cạnh dài của bèo, may một đường chỉ thừa cách đường may mí 1 cm. Lấy một sợi chỉ kéo rút. Rút đều vải cho đến hết chiều dài bản viền sao cho bằng với chiều dài đường gấu quần

Bước 3: May bèo vào gấu quần

Đo từ đường vắt sổ 0,7cm.

Bước 4: May sườn ống quần

- Áp dụng đường may can rế

- Khi may bản bèo phải bằng nhau

Bước 5: May đường đáy quần

- Lồng hai ống quần vào nhau, mặt phải úp vào nhau

- Ngã tư đường quần trùng nhau

Bước 6: May lưng

- May nối sợi thun thành vòng tròn
- Bẻ gấp vải vào trong. Đặt thun vào, may mí
- Bắn thun may đều, không may lên thun

- Áo

Bước 1: May định dạng túi

- May một đường chỉ thừa, lược rút vải miệng túi cho đều
- Dùng viên xéo, may viên tròn
- Vẽ rập túi lên vải
- May cách đường vẽ 0,5cm
- Rút bọc theo rập
- Ủi định dạng túi
- Cắt gọt vải dư

Bước 2: May bầu

- May đường 0,6cm lộn sổ (hai mặt phải vải úp vào nhau)
- May mí (mặt phải vải bầu không bị môi mè)
- Ủi viên xéo gấp đôi
- May một đường 0,5cm
- Lật viên may mí

Bầu thứ hai may tương tự

Bước 3: May viền vào cổ thân sau

- Mặt phải viền úp vào mặt phải cổ thân sau, may một đường 0,5cm
- May mí mặt trong viền cổ (để không bị môi mè)
- May nhân – mask
- May 0,5cm chặn viền cổ

Bước 4: May nơ

- May lộn hai mặt phải vải nơ úp vào nhau chừa một đoạn chỉ để lộn vải ra

- May một đoạn viên xéo kết lại ở giữa tạo nơ

Bước 5: May bèo (giống như may ở bèo quần)

Bước 6: Tra túi vào thân trước

- Xác định vị trí túi theo bảng thông số kỹ thuật
- May mí

Bước 7: Tra bầu cổ vào cổ áo thân trước

- Bầu cổ đặt vào cổ thân trước, may 0,5cm
- Vắt sổ
- May mí (mí mặt trái vải thân cổ)

Bước 8: May vai

- Mặt phải úp vào nhau
- May một đường 0,6cm (vai thân sau, cạnh bầu, vai thân trước)

Bước 9: May viền nách áo

- Ủi bản viền xéo gấp đôi
- Đặt mép viền sát mép tay áo
- May một đường 0,4cm
- Cuốn lật về mặt sau, may mí sát viền

Áp dụng đường may viền tròn, bản viền đều, không vặn xoắn, chỉ không được chạy lên bản viền

Bước 10: Gắn bèo vào lai áo (giống như bước 3 ở may bèo quần)

Bước 11: May sườn áo

- Hai mặt phải thân trước và thân sau úp vào nhau
- May 1 đường 0,7cm khi may chú ý bèo không được lệch, nách phải trùng khớp không lệch viền, sườn may êm phẳng, không bị tuột chỉ

Bước 12: Gắn nơ vải vào thân trước

- Dùng kim tay, gắn nơ vào theo mẫu, gắn vừa chặt, không lộ chỉ ở mặt phải

Bước 13: May gắn nơ rubăng vào quần và áo

- Lai áo đính hai nơ ở sườn (như hình mẫu)
- Lai quần đính hai nơ ở hông (như hình mẫu)

5. Yêu cầu kỹ thuật sản phẩm hoàn tất

- Đường viền cổ không bị vặn, bản viền phải đều
- Đường viền nách, túi, phải đều không vặn
- Dún bèo áo, quần phải đều nhau không thừa hoặc nhăn quá
- Đường may ở sườn, vai ở áo không bị nhăn, rút, căng
- Bản lưng thun ở quần phải đều
- Các đường may ở quần phải êm, phẳng không bai dãn, rút chỉ
- Ngã tư đáy phải trùng nhau
- Nơ, nơ rubăng, nhăn, size phải gắn đúng vị trí
- Túi phải gắn đúng vị trí theo thông số kỹ thuật

6. Giai đoạn hoàn thành

- Cắt sạch chỉ
- Ủi sản phẩm êm phẳng
- Gấp áo và quần làm hai, đặt quần lồng vào áo để cho êm phẳng

Bài thực hành số 2: PHƯƠNG PHÁP MAY ÁO SƠ MI NAM NGẮN TAY

1. Yêu cầu chung

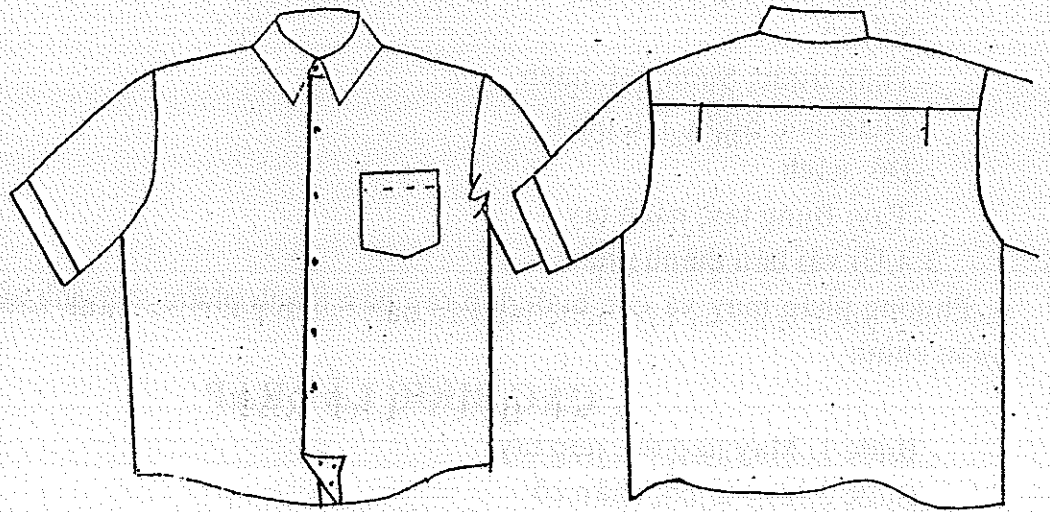
1.1. Đường may

- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/1cm
- Các đường may không sù chỉ
- Đầu và cuối đường may phải lại mũi
- Chỉ không được dính dơ, gỉ nét vàng
- Đường may êm phẳng
- Chỉ không được bỏ mũi

1.2. Vệ sinh công nghiệp

- Sản phẩm hoàn chỉnh không được dính dầu chỉ
- Sản phẩm hoàn chỉnh không được dơ bẩn, dính dầu máy, dính phần màu
- Sản phẩm không được bấm rách

2. Mô tả hình dáng



- Áo sơ mi trẻ em, tay ngắn gấp nếp, miệng túi gấp nếp bên trái, đáy túi nhọn, lá cổ, chân cổ rời, vạt bầu lồi, một đô rời

3. Công tác chuẩn bị

3.1. Chuẩn bị những dụng cụ cần thiết.

- | | | | |
|------------------------|-----------|-------|----------|
| - Phấn trắng | - Kim máy | - Rập | túi bằng |
| bìa | | | |
| - Thước dây, thước cây | - Thuyền | | |
| - Kéo | - Suốt | | |

3.2. Nguyên phụ liệu

+ Nguyên liệu:

Bán thành phẩm vải áo sơ mi ngắn tay

+ Phụ liệu

- Chỉ cùng màu vải áo
- Keo cổ
- Nút
- Nhãn, sai

3.3. Kiểm tra nguyên phụ liệu

+ Nguyên liệu:

- Thân trước x 2
- Thân sau x 1
- Đô x 1
- Tay ngắn x 2
- Túi x 1
- Lá cổ x 2
- Chân cổ x 2

+ Phụ liệu:

- Keo : 0.04m
- Nút : 5 hột
- Chỉ : 30m

*** Xem lại cách cắt**

-Kiểm tra lại mang tay, xem khoét có đúng chưa, các đường cong, lai có bị gãy góc không, vòng cổ có tròn đều hay không, kiểm tra cạnh sợi vải

-Cắt gọt bán thành phẩm

-Vắt sổ

-Thân trước: Sườn, lai, nách

-Thân sau: Sườn, lai, nách

-Đô: nách

-Tay: Bụng tay, nách tay

3.4. Ủi vải bán thành phẩm

4. Phương pháp may và các bước lắp ráp bán thành phẩm ->thành sản phẩm hoàn chỉnh

CÁC BƯỚC LẮP RÁP

Bước 1: May nẹp túi, nẹp tay

Bước 2: May lá cổ, chân cổ

Bước 3: Kẹp lá ba, chân cổ và lá cổ

Bước 4: Tra túi vào thân

Bước 5: May đô (May cầu vai vào thân sau)

Bước 6: May vai

Bước 7: Tra cổ vào thân

Bước 8: Tra tay vào thân

Bước 9: May sườn tay, sườn áo

Bước 10: May gấu áo

PHƯƠNG PHÁP MAY CỤ THỂ

Bước 1: May nẹp túi, nẹp tay.

May nẹp tay: Gấp lần một: 2,7 cm.

Gấp lần hai: 2,7 cm.

Ủi cho thẳng, đều. May một đường 0,6 cm.

Ủi lật ra cho sát mặt trái.

May miệng túi: may giống nẹp tay.

Bước 2: May lá cổ-chân cổ

Ép keo vào vải:

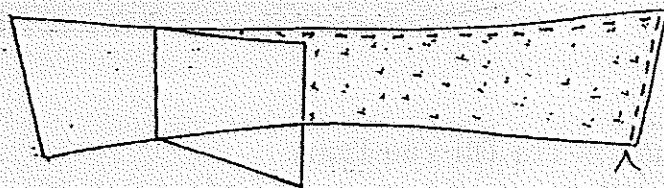
-Ủi vải lá cổ, chân cổ, cho vải co giãn xong. Đặt mặt phải úp xuống, mặt trái quay lên. Đặt mặt keo có chứa lớp nhựa quay xuống, rồi ép keo vào ủi dính.

. Lớp lá cổ: khi ủi keo chứa đường may xung quanh đều 0,7 cm.

. Lớp chân cổ: chứa đường may để điều bọc chân cổ là 0,8 cm. Các đường còn lại chứa 0,5 cm.

May lộn lá cổ:

-Đặt 2 lớp lá cổ mặt úp mặt, lớp keo lên trên, may lộn khe keo, cách keo 0,1cm. Để chỉ lộn góc 2 đầu lá cổ. Đầu và cuối đường may lại mũi. Khi may hơi kéo căng lớp dưới.



-May xong gọt lại chứa đường may xung quanh lá cổ 0,5 cm.

-Vạt góc 2 đầu lá cổ.

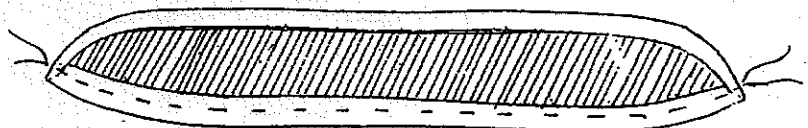
-Lộn về mặt phải, cạo rẻ cho mặt keo lé đều 0,1 cm. Dùng bàn ủi, ủi cho êm, tránh môi mè

Điều bọc chân cổ:

-Điều bọc chân cổ có keo cách mép 0,6 cm. May ở mặt phải.

-Gọt chứa đường may 3 cạnh còn lại đều 0,5 cm.

-Bấm điểm giữa cạnh trên cùng

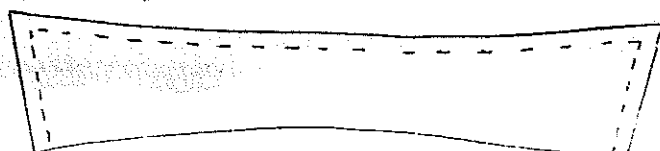


Điều lá cổ:

-Điều đều xung quanh lá cổ 0,5 cm

-Mí cạnh dưới cùng lá cổ 0,1 cm

-Bấm điểm giữa lá cổ.



Bước 3: Kẹp lá ba, chân cổ và lá cổ.

Lớp 1: Đặt chân cổ không keo, mặt phải quay lên.

Lớp 2: Đặt lá cổ vào giữa, mặt phải quay lên.

Lớp 3: Đặt lớp chân cổ có keo, mặt phải úp xuống, mặt keo quay lên.

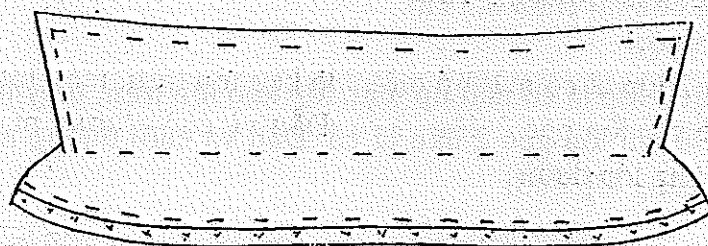
-Cả 3 lớp vải điểm giữa trùng nhau, ba mép vải trùng nhau.

-May xung quanh chân cổ (lọt khe keo) và cách keo 0,1 cm. Nhưng may lên keo lá cổ 0,5 cm. Đầu và cuối đường may phải lại mũi.

-Lộn ra và kiểm tra lại từng cặp chân cổ, lá cổ có trùng khít lên nhau không? mặt sau chân cổ, lá cổ có bị dư không?

-Ủi toàn bộ bầu cho thẳng, êm. Gọt giữa đường may ở chân cổ 0,5 cm.

-Bấm điểm giữa chân cổ (mặt sau).



Bước 4: Tra Túi Vào Thân.

-Ủi nẹp áo thân trước, nẹp để bong, ủi gấp vào trong

-Xác định vị trí túi trên áo. Dùng chì làm dấu, áo có một túi nằm trên thân trái.

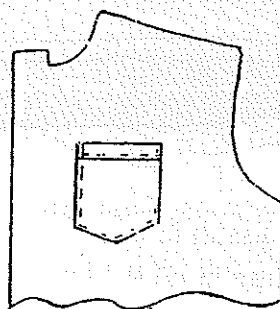
-Từ nẹp vào theo yêu cầu kỹ thuật.

-Từ cổ (dấu vai con) đo xuống ngực theo yêu cầu kỹ thuật.

-Đặt túi vào thân trái theo dấu đã lấy, cạnh ngoài song song nẹp áo.

Còn lại chéch về phía vai con 0,5 cm

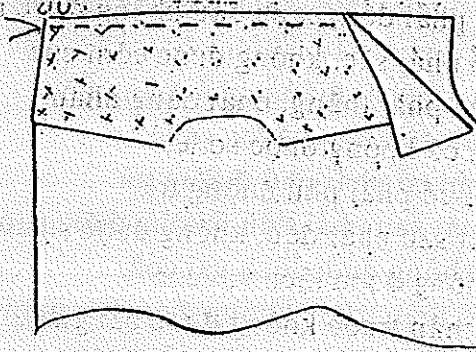
-Mí 0,1 cm xung quanh túi, chặn miệng túi theo yêu cầu kỹ thuật.



Bước 5: May cầu vai vào thân sau:

Đặt thân áo mặt phải quay lên, mặt trái úp vào cầu vai.

Ủi gấp lớp vải lế xuống.
May cuốn ép.
Mặt phải hai đường chỉ song song, đều nhau, êm phẳng, thẳng không cộm.



Bước 6: May vai.

Đặt thân sau nằm dưới, mặt trái vải quay lên.
Đặt thân trước lên thân sau. Mặt phải vải quay lên. Mặt trái úp xuống. Vai thân sau lế lên 0,7cm.
May cuốn ép đường vai. Mặt phải 2 đường chỉ song song, không cộm vụn, êm phẳng, mặt trái đường may không dư vải.

Bước 7: Tra cổ vào thân

Lấy dấu 3 điểm kỹ thuật.
Lấy dấu điểm giữa thân áo và chân cổ.
Lấy dấu 2 đầu vai con vào trong chân cổ.
Đặt cổ áo lên trên thân áo. Tra cổ vào thân áo, tra lộn đề mí.
Đường tra 0,5 cm
Đường mí 0,1 cm
Mí thành chân cổ theo yêu cầu kỹ thuật.
Tra cổ phải đúng 3 điểm kỹ thuật, thân áo không nhăn, chân cổ không vụn, vai phải cân, hai đầu lá cổ, chân cổ phải đều nhau.

Bước 8: Tra tay vào thân

Lấy điểm giữa mang tay.
Lấy điểm giữa vòng nách trên thân áo.
Kiểm tra lần nữa độ gia giảm nách tay đã đúng chưa.
Đặt tay áo ở dưới, vòng nách thân áo ở trên. 2 mặt phải úp vào nhau, may một đường úp mép 0,8 cm.
Tra tay cầm đều ở 2 đầu vai, vòng nách tay phải tròn đều. Thân không bị nhăn nhu, tay không bị vụn.

Bước 9: May sườn tay - sườn áo

Hai mặt phải thân úp vải nhau, may 1 đường cách mép đường vắt sổ 0,8 cm.

Các đường nếp ở tay phải trùng nhau. Ngã tư nách phải trùng khít.
Đường may không nhăn nhú.

Bước 10: May lại

Gấp sát đường vắt sổ, may mí.

5. Yêu cầu kỹ thuật sản phẩm hoàn tất:

Ép keo lá cổ, chân cổ, không được bông dộp.

Điều bầu phải đều, cạnh bầu không được môi mè.

Góc lá cổ phải sắc, không được cộm cục.

Cạnh lá cổ phải thẳng, phải bằng nhau.

Đầu chân cổ không được so le.

Đường mí cổ phải phủ đường tra.

Mí cổ mặt sau phải đều, không được sụp mí.

Tra cổ không được lệch vai con.

Họng cổ thân trước không được bai giãn.

Tra cổ không được ngược mặt keo.

Chặn miệng túi không được sai mẫu.

Định hình túi phải đúng với mẫu.

Miệng túi không được gục.

Vị trí túi phải đúng theo tiêu chuẩn kỹ thuật, túi phải song song với

nếp.

Bản nếp phải đều không bị bong hoặc phồng.

Các đường may điều không được nhăn, vắn, phải đều.

Ngã tư nách không được lệch.

Tra tay phải tròn, không bị cộm.

Nếp tay phải đúng theo yêu cầu.

Nếp tay không được lệch.

Lai áo phải tròn lặn.

Đầu vai không bị lể.

Bản lai mí phải đều, không nhăn vắn.

6. Giai đoạn hoàn thành:

Cắt sạch chỉ.

Thùa khuy - đính nút.

Một khuy cổ thìa ngang.

Bốn khuy nằm ở bên thân trước.

Ủi sản phẩm cho êm phẳng.

Áo gấp mép sườn và tay vào trên trong.

Gấp làm 3 cho êm phẳng.

Bài thực hành số 3: PHƯƠNG PHÁP MAY

ÁO SƠ MI NAM TAY DÀI

1. Yêu cầu chung:

1.1. Đường may:

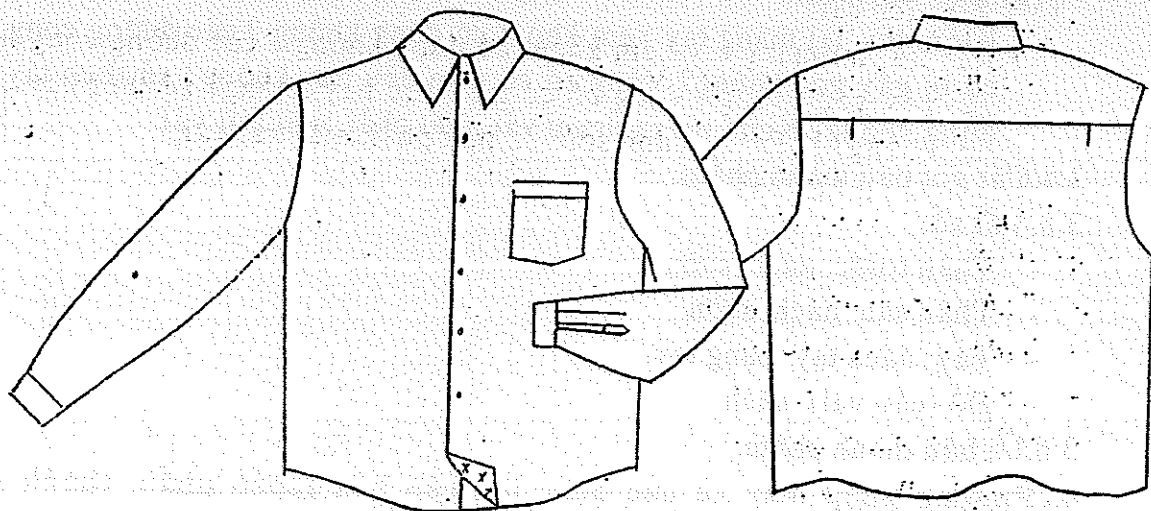
- Mật độ mũi chỉ 5 mũi/1cm.
- Các đường may không sùt chỉ, bỏ mũi.
- Đầu và cuối đường may phải lại mũi.
- Nối chỉ phải trùng khít với nhau.
- Đường may êm phẳng, không nhăn nhúm.
- Chỉ không được dính dơ, gỉ sét.
- Chỉ phải tiếp màu với vải áo.

1.2. Vệ sinh công nghiệp:

- Sản phẩm hoàn chỉnh, cắt sạch các đầu chỉ.
- Sản phẩm không được dơ bẩn, dính dầu máy, dính phấn màu, viết bíc
- Sản phẩm không bị bấm rách.
- Sản phẩm khi ủi không bị cháy.

2. Mô tả hình dáng:

Áo sơ mi nam cổ chân rời, tay dài, thếp tay gia đình, bát tay vuông, cửa tay xếp 2 plis, vạt bầu, đò rời, 1 túi ngực, đáy nhọn, thân sau xếp 2 plis. Nẹp trái may love, nẹp phải gấp vào trong may mí.



3. Công tác chuẩn bị:

3.1. Chuẩn bị những dụng cụ cần thiết.

- Kim máy.
- Thước dây - cây
- Thuyền.
- Kéo
- Suốt.
- Rập bìa cứng (túi, thép tay, nẹp, bầu)

Sử dụng: máy may công nghiệp 1 kim, máy thùy, máy đing, vắt sổ.

3.2. Nguyên phụ liệu:

3.2.1. Nguyên liệu:

Bán thành phẩm vải áo sơ mi nam dài tay.

3.2.2. Phụ liệu:

- Chỉ phải trùng màu với áo.
- Keo. (cổ, bát tay).
- Nút
- Nhãn, sai.

3.3. Kiểm tra nguyên phụ liệu:

Nguyên liệu:

- Thân trước: 2
- Thân sau: 1
- Cầu vai (đô): 2
- Tay dài: 2
- Túi : 1
- Lá cổ : 2
- Thép tay: 2
- Bát tay: 4

Phụ liệu:

- Kéo: 0,08m.
- Nút: 9 hột
- Chỉ: 80 m
- Nhãn 1
- Sai cỡ vóc: 1

* Xem lại cách cắt:

- Kiểm tra lại mang tay xem khoét có đúng không ? các đường cong lai có bị gãy góc không? Vòng cổ có tròn đều hay không? xẻ thép tay có đúng không? Kiểm tra canh sợi vải, mặt phải, mặt trái vải.

3.4. Cắt gọt bán thành phẩm:

3.5. Vắt sổ:

- Thân trước: nách, sườn
- Thân sau: nách, sườn.
- Tay: nách tay, bụng tay.
- Đô (cầu vai): nách

3.6. Ủi bán thành phẩm:

4. Phương pháp may và các bước lắp ráp bán thành phẩm thành sản phẩm hoàn chỉnh.

CÁC BƯỚC LẮP RÁP

Bước 1: May nẹp áo

Bước 2: May túi, tra túi.

Bước 3: May bầu cổ.

Bước 4: Kẹp lá ba.

Bước 5: May cầu vai vào thân sau.

Bước 6: May vai con.

Bước 7: Tra cổ vào thân.

Bước 8: May thép tay vào tay áo.

Bước 9: May bát tay

Bước 10: Tra tay vào thân áo

Bước 11: May sườn áo, sườn tay

Bước 12: Tra bát tay vào cửa tay.

Bước 13: May lại áo.

PHƯƠNG PHÁP MAY CỤ THỂ

Bước 1: May nẹp áo

- Nẹp lờn bên trái thành phẩm. Từ biên đo vào 3,5 cm gấp vào và ủi cho thẳng với biên. Gấp lần nữa 3,5 cm, ủi thẳng. May 1 đường 0.5 cm, lật và ủi rẽ cho vải thật sát, may một đường điều 0.5cm.
- Nẹp phải thành phẩm. Gấp vào may mí, bản nẹp theo thông số kỹ thuật.

Bước 2: May túi – tra túi

- Ủi gấp miệng túi theo thông số kỹ thuật – may mí
- Ủi theo rập túi(bằng bia)
- Xác định vị trí túi.
 - + Từ đầu vai đến miệng túi theo thông số kỹ thuật.
 - + Từ biên nẹp vào thân theo thông số kỹ thuật
- Đặt túi vào đúng vị trí may mí và chặn miệng túi theo mẫu và yêu cầu kỹ thuật.

Bước 3, bước 4: May giống ở áo sơ mi trẻ em ngắn tay

Bước 5: May cầu vai vào thân sau (may đô áo)

Xếp ply thân sau, sao cho bản ply và vị trí ply đúng theo thông số kỹ thuật.

Lớp 1: Đặt lớp đô trong nằm dưới, mặt trái úp xuống, phải quay lên.

Lớp 2: Đặt thân áo mặt trái úp xuống, phải quay lên

Lớp 3: Đặt lớp đô ngoài nằm trên cùng, mặt phải úp xuống, mặt trái quay lên.

Mép vải 3 lớp may trùng nhau. May cách mép 1cm.

Đầu và cuối đường may lại mũi, các mũi chỉ phải trùng khít lên nhau.

Bước 6: May vai con. May lộn kín

- Đặt thân sau nằm dưới, mặt trái vải quay lên.
 - Đặt 2 thân trước lên thân sau, mặt trái úp xuống, mặt phải quay lên, sắp cho 2 đường vai con thân trước và thân sau bằng nhau.
 - Dùng thân sau cuốn 2 thân trước cho đến ngang vị trí cầu vai, rẽ 2 lớp cầu vai ra 2 bên cuốn lấy phần thân áo sao cho 2 vai con bằng nhau.
- May cách mép 1 cm

Đầu và cuối đường may phải lại mũi. Lộn đồ ra ở vị trí cổ. May mí vai con

Bước 7: Tra cổ vào thân (cách may giống áo sơ mi trẻ em ngắn tay)

Bước 8: May thép tay vào tay áo.

- Phần xẻ thép tay nằm ở mang tay sau.

* Thép tay công nghiệp.

Ủi bản thép tay 1 cm. May kẹp 0,1 cm. Mí ở mặt phải của phần xẻ. Chặn góc thép tay 45°, lại mũi 2 lần, sát góc, đảm bảo thép tay không bị nhăn hoặc tuột.

* Thép tay gia đình:

- Phần xẻ thép tay bên nhỏ ta cuốn mí.
- Phần xẻ bên lớn tạo hình mũi tên.
- Ủi thép tay theo rập, hai thép tay phải đối nhau.
- May kẹp thép tay đã định hình vào phần xẻ bên lớn.

Bước 9: May bát tay (Manchette)

- Ủi vải chò êm phẳng, đặt keo ép vào mặt trái vải, ủi cho keo dính vào.
- Điều bọc keo bát tay đường điều 0,6 cm
- Gấp đôi bát tay lại theo chiều dài của keo. Hai mặt phải vải úp vào nhau. Lợp thứ 2 úp vào lợp thứ nhất. May xung quanh keo, đường may này cách keo 1 cm.
- Gọt vải dư chừa 0,5 cm. Lộn về mặt phải vải cho êm.

Bước 10: Tra tay vào thân áo (may cạp)

- Lấy điểm giữa mang tay.
- Lấy điểm giữa vòng nách trên thân áo.

Đặt 2 lớp vải vòng nách áo và vòng nách tay trùng lên nhau. May cách mép đường vắt sổ: 0,8 cm.

Tra tay cầm đều ở đầu vai, vòng nách tay phải tròn đều, thân không bị nhăn nhú, tay không bị vắn.

Bước 11: May sườn áo, sườn tay: Đường may can.

Ngã tư vòng nách phải trùng nhau, đường may vòng nách, lật về phía tay áo, đường may phải êm phẳng không nhăn nhú.

Bước 12: Tra bát tay vào cửa tay áo.

- May kẹp mí bát tay vào tay áo, cửa tay xếp 1 ply chính ở sóng tay kéo dài xuống cửa tay và 1 ply phụ trùng sườn tay.
- Điều xung quanh bát tay 0,5 cm.

Bước 13: May lai áo

Cuốn vào trong 2 lần:

Lần 1: 0,3 cm

Lần 2: 0,7 cm

5. Yêu cầu kỹ thuật sản phẩm hoàn tất:

- Ép keo lá cổ, chân cổ không được bong rộp.

- Điều bầu phải đều, cạnh bầu không được môi mè.
- Góc lá cổ phải sắc, không được cộm cục.
- Cạnh lá cổ phải thẳng, phải bằng nhau.
- Đầu chân cổ không được so le.
- Đường mí cổ phải phủ đường tra.
- Mí cổ mặt sau phải đều không được sụp mí.
- Mặt sau chân cổ, lá cổ không được đùn vãi, vụn vãi.
- Tra cổ không được lệch vai con.
- Họng cổ thân trước không được bai giãn, cầm thân.
- Tra cổ không được ngược mặt keo.
- Chặn miệng túi không được sai mẫu.
- Miệng túi không được gục.
- Vị trí túi phải đúng theo tiêu chuẩn kỹ thuật, túi phải song song với nếp.
- Mí túi phải đều.
- Đầu miệng túi không được lé vãi.
- Bản nếp phải đều, không bị bong phồng, không bị vụn.
- Ngã tư nách không được lệch
- Ply thân sau phải đối xứng
- Đô thân sau phải êm phẳng
- Tra tay phải tròn, không bị cầm
- Mí thép tay không nhăn, dài thép tay phải đều nhau
- Bản thép tay phải đúng kích thước
- Chặn góc thép tay phải đối xứng
- Xếp ply phải êm, phải đối xứng, phải đúng.
- Cạnh bát tay phải thẳng, không bị môi mè, điều phải đều.
- Mặt trong bát tay vãi không dư nhiều, không vụn.
- Lai áo phải tròn làn, mặt trong mí nhỏ.
- Bản lai phải đều, không vụn, nhăn.

6. Giai đoạn hoàn tất

- Cắt chỉ sạch.
- Thừa khuy, đính nút
 - . Khuy nằm ở bên thân trái.
 - . Hai khuy nằm ở hai bát tay.

Khuy phải đảm bảo độ bền chắc, lại mũi chỉ, cúc đính phải chặt vừa, không được bong lỏng hay quá chặt.

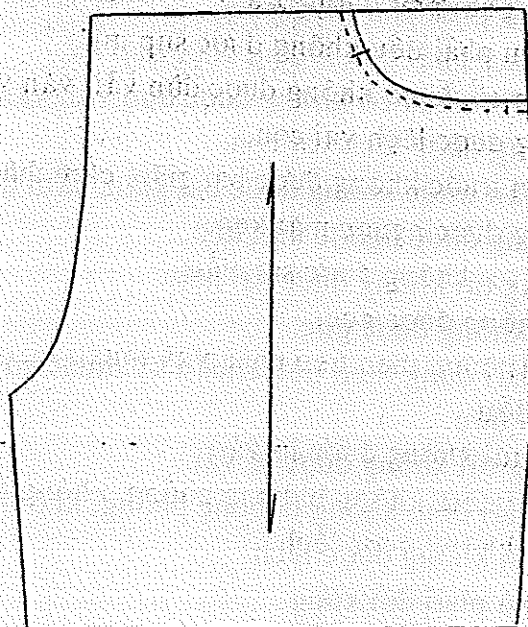
- Ủi sản phẩm cho êm phẳng.
- Ủi vòng nách, sườn áo, sườn tay cho êm phẳng.
- Ủi ply tay cho chết nếp, ủi ply thân sau.
- Cài khuy nút.
- Áo gấp mép sườn và tay vào bên trong
- Gấp làm ba cho êm phẳng.

B - NHÓM CHI TIẾT QUẦN

I. TÚI NGANG

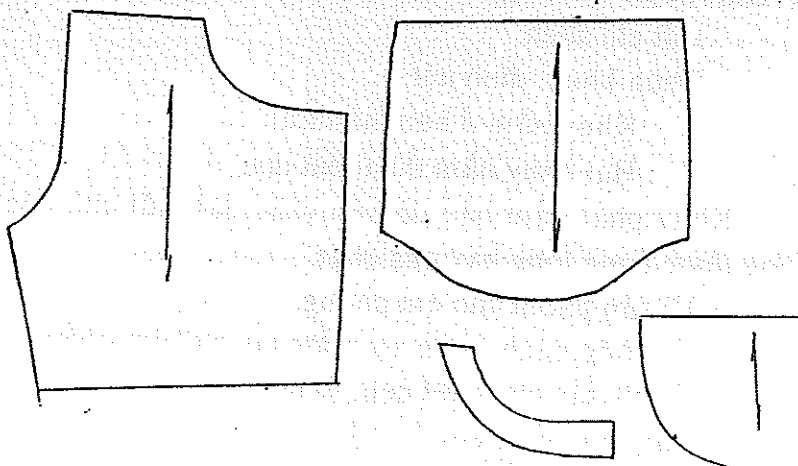
1. HÌNH DÁNG VÀ CẤU TRÚC:

1.1. Hình dáng:



1.2. Cấu trúc: gồm 6 chi tiết:

- Thân trước x 1
- Thân sau x 1
- Viền túi x 1
- Đáy túi x 1
- Lót túi x 1
- Căng túi x 1



2. Phương Pháp May:

- Chuẩn bị:

- Ủi các chi tiết cho êm phẳng.
- Cắt gọt lót túi sao cho hai cạnh lót túi khớp với dọc quần.
- Cắt bỏ phần miệng túi ở một bên lót sao cho khớp miệng túi trên thân quần.
- Sang dấu miệng túi, đường dọc quần lên thân quần và đắp túi.

Thực hiện:

Bước 1: May định hình miệng túi:

- Đặt lót túi ở dưới mặt phải của lót túi úp vào mặt trái của thân quần, kẻ đến là viền túi sao cho đường cong miệng túi của cả ba miếng trùng khít nhau, may một đường theo đường cong định hình.

Bước 2: Bấm nhả miệng túi

- Dùng kéo bấm theo đường cong miệng túi cách đường may định hình 2 cạnh sợi vải.

Bước 3: May mí viền túi:

- Kéo vải viền túi nằm sang phần miệng túi đã bấm nhả, may mí một đường lên viền túi.

Bước 4: Điều chỉnh miệng túi:

- May điều chỉnh đều theo đường cong của miệng túi theo quy cách (từ 0,3 → 0,6 cm tùy theo yêu cầu)

Bước 5: May chân viền túi và đắp túi vào lót túi

- Trải thân quần và lót túi sang hai bên, may chân viền dính vào lót túi cách mép viền 0,3 cm
- Đặt đắp túi lên mặt trái của lót túi sao cho cạnh trên của đắp và lót trùng khít nhau, cạnh sườn của đắp cách cạnh sườn của lót từ 0,6 (1 cm tùy vào quy cách đường may dọc quần là 1 cm hoặc 1,5 cm)

Bước 6: May lộn đáy túi:

- Gập lót túi lại bề trái ra ngoài, may một đường xung quanh đáy lót túi cách mép đáy 0,3 --> 0,5 cm lộn đáy lót túi sang bề phải

Bước 7: Cố định túi:

- Đặt miệng túi trùng khít lên vị trí miệng túi trên đắp túi (đã lấy dấu) may chặn miệng túi vào đắp (vuông góc hoặc song song).

Bước 8: May sườn quần – ủi rẻ:

- Đặt sườn quần thân trước và sườn quần thân sau trùng khít lên nhau, hai bề mặt úp vào nhau may cách mép theo đường dọc quần đã lấy dấu (1 cm --> 5cm).
- Trải hai thân quần sang hai bên ủi rẻ đường sườn.

Bước 9: Mí đáy túi:

- Gấp mép cạnh lót túi vào dọc quần.
- May điều hoặc mí xung quanh đáy lót túi (0,1 cm hoặc 0,5 cm tùy theo yêu cầu).
- Gấp mép cạnh lót túi áp sát vào cạnh sườn quần may sát mí.

Bước 10: May căng túi:

- May gấp mép cạnh dưới căng túi. Đặt căng túi vào một cạnh may vào lót, một cạnh may vào cửa quần.

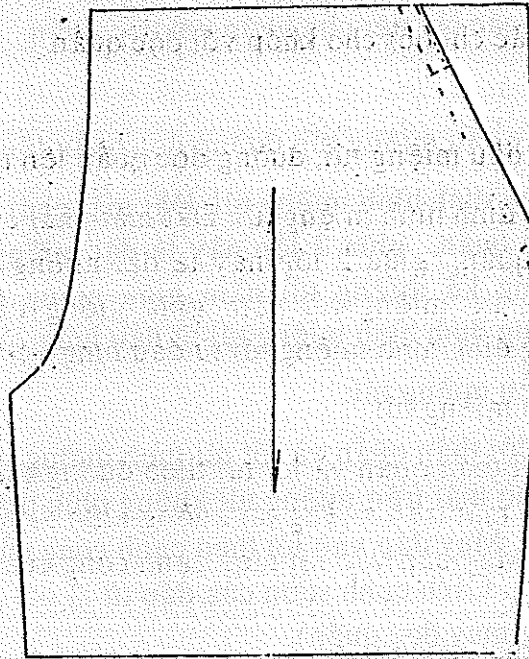
3. Yêu cầu kỹ thuật:

- Đường cong định hình miệng túi phải tròn lặn, không gãy góc.
- Miệng túi êm phẳng, không bai dãn hay nhăn vắn.
- Điều miệng túi phải tròn đều và đảm bảo quy cách về đường may mũi chỉ.
- Túi phải đảm bảo về thông số kích thước.
- Lót túi êm phẳng.

II. TÚI XÉO

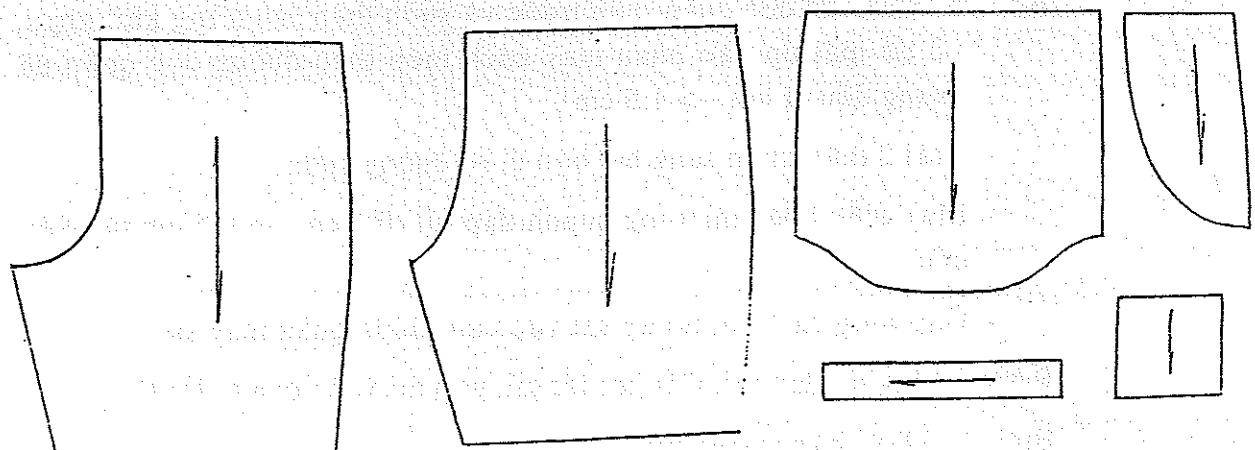
1. HÌNH DÁNG - CẤU TRÚC.

1.1. Hình dáng:



1.2. Cấu trúc (gồm 6 chi tiết)

- Thân trước x 1
- Thân sau x 1
- Đáy túi. x 1
- Gióng túi. x 1
- Lót túi x 1
- Căng túi x 1



2. PHƯƠNG PHÁP MAY:

* Chuẩn bị:

- Ủi các chi tiết cho êm phẳng.
- Cắt gọt các chi tiết cho khớp với dọc quần.

* Thực hiện:

Bước 1: Lấy dấu miệng túi, đường dọc quần lên thân quần và đắp túi.

Bước 2: May định hình miệng túi. Đặt mặt phải của lót vào mặt trái của thân quần, giữa 2 lớp này ta đặt miếng giống túi vào sao cho đường kẻ miệng túi nằm giữa giống túi. May 1 đường theo đường định hình miệng túi từ đầu lưng --> hết miệng túi.

Bước 3: Điều chỉnh miệng túi:

- Gấp đôi thân quần và lót túi theo đường may định hình miệng túi sao cho mặt trên miệng túi không nhìn thấy đường may định hình lót túi. May đắp vào lót theo cạnh cong của đắp túi cách mép đắp 0,3 cm. Cách cạnh sườn của đắp từ 2 --> 3 cm (tùy theo quy cách đường may dọc quần).

Bước 4: May lộn đáy túi:

- Gập lót túi lại bề trái ra ngoài may một đường xung quanh đáy lót túi, cách mép đắp túi 0,3 cm --> 0,5 cm, cách cạnh sườn lót túi 2 --> 3 cm (tùy theo quy cách đường may dọc quần). Sau đó lộn đáy túi sang bề phải.

Bước 5: Cố định túi:

- Đặt miệng túi trùng lên vị trí miệng túi đã sang dấu trên đắp, may chặn miệng túi vào đắp. (vuông góc hoặc song song).

Bước 6: May ráp dọc quần thân trước và sườn thân sau trùng khít nhau, 2 bề mặt úp vào nhau may cách mép theo đường dọc quần đã sang dấu (1 cm --> 1,5 cm).

- Trải 2 thân quần sang hai bên ủi rẽ đường sườn.
- May điều hoặc mí xung quanh đắp túi (0,1 cm --> 0,5 cm tùy yêu cầu).
- Gấp mép cạnh lót túi áp sát vào cạnh sườn quần may sát mí.

Bước 7: May mí đáy túi: Cắt gọt lót túi, gấp mí xung quanh lót túi

Bước 8: May chặn miệng túi.

May chặn trên bề mặt túi sao cho vị trí miệng túi dưới dính vào lót túi bằng cách lại mũi chỉ hoặc dính bọ.

Bước 9: May căng túi (may giống túi ngang)

Bước 10: Cắt chỉ, ủ thành phẩm, vệ sinh công nghiệp

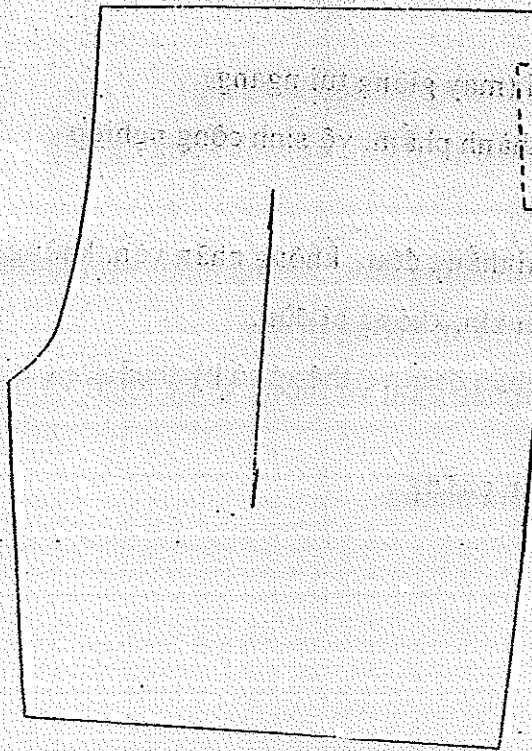
• 3. Yêu cầu kỹ thuật:

- Miệng túi thẳng đều, không nhăn vắn, không giãn.
- Miệng túi kín, không bị dùn.
- Túi phải bảo đảm về thông số kỹ thuật và quy cách về đường may mũi chỉ.
- Lót túi êm phẳng.

III: TÚI THẲNG (TÚI DỌC)

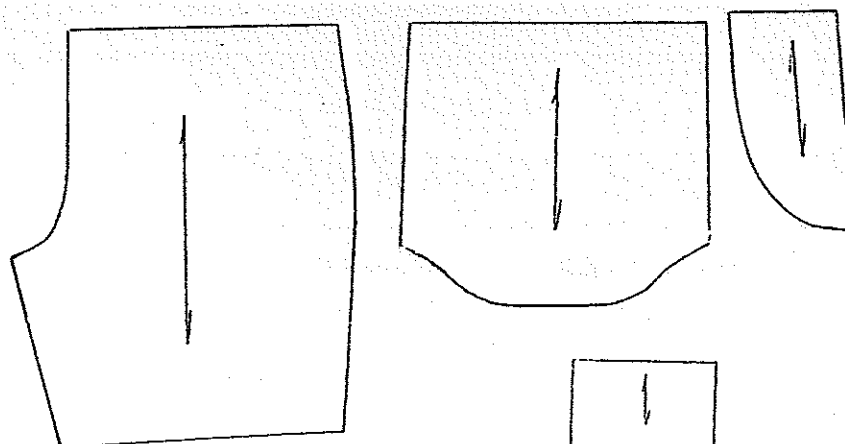
1. HÌNH DÁNG & CẤU TRÚC:

1.1. Hình Dáng:



1.2. Cấu trúc:

- Thân trước x 1
- Thân sau x 1
- Đáy trước x 1
- Đáy sau x 1
- Lót túi x 1
- Căng túi x 1



2. PHƯƠNG PHÁP MAY:

2.1. Chuẩn Bị:

- Ủi chi tiết cho êm phẳng.
- Cắt gọt lót túi cho khớp với dọc quần.
- Lây dấu miệng túi lên thân trước.

2.2. Thực Hiện:

Bước 1: May 2 đắp túi vào lót túi

- Đặt đắp trước lên cạnh trước lót túi sao cho 2 bề trái vải úp vào nhau, cạnh sườn của đắp và lót trùng khít nhau, may dính đắp vào lót cách mép 0,3 cm.
- Đặt đắp sau lên cạnh sau lót túi, 2 bề trái vải úp vào nhau, cạnh sườn của đắp cách cạnh sườn của lót 0.6 --> 1 cm (tùy vào qui cách đường gấp mép cạnh lót túi). May dính vào lót túi

Bước 2: Gấp mép cạnh lót & đắp túi trước

- Gấp mép cạnh lót & đắp túi trước sang bề phải lót túi từ 1 cm --> 1,5 cm (tùy vào qui cách đường may dọc quần).
- May lược 1 đường cách mép 0,5 cm.

Bước 3: May lộn & mí đáy túi:

- Gập lót túi lại bề trái ra ngoài may một đường xung quanh đáy lót túi cách mép đáy lót túi 0.3 cm --> 0,5 cm. sau đó lộn đáy túi sang bề phải.
- May điều hoặc mí xung quanh đáy túi (0.1 --> 0.5 cm tùy theo yêu cầu).

Bước 4: May ráp dọc quần + ủi rẽ:

- Đặt sườn quần thân trước & sườn quần thân sau trùng khít nhau, 2 bề mặt úp vào nhau may theo đường dọc quần đã sang dấu (hoặc cách mép 1cm --> 1.5cm) tại vị trí miệng túi may chỉ thừa & lại mũi 2 đầu.
- Trải thân quần ra 2 bên ủi rẽ đường sườn.

Bước 5: May đắp trước vào dọc quần thân trước:

- Đặt cạnh đắp và lót túi trước đã được gấp mép áp sát vào đường dọc quần thân trước sao cho cạnh trên của lót túi & cạnh lưng của thân quần trùng khít nhau, đồng thời đắp túi phải che kín miệng túi (đắp túi phải cách 2 đầu miệng túi từ 2 --> 3 cm) may mí 1 đường từ trên lưng đến đáy túi.

Bước 6: Điều miệng túi:

- Trải thân quần sang 2 bên tại vị trí miệng túi trên mặt phải thân trước may điều 1 đường cách đường may đáy dọc quần từ 0,3 --> 0,5 cm (tùy theo yêu cầu).

Bước 7: May đáy lót sau vào dọc quần thân sau:

- Úp mặt phải của đáy và lót sau túi áp vào dọc quần thân sau sao cho cạnh của đáy sau trùng với cạnh của sườn quần, vuốt thẳng lót túi sau đó may một đường trùng khít với đường may ráp dọc quần từ trên lưng đến hết đáy túi.

Bước 8: May gấp mép cạnh lót túi vào dọc quần:

- Gấp mép cạnh lót túi áp sát vào cạnh sườn quần may mí.

Bước 9: May chặn miệng:

- Trải thân quần sang bên tại vị trí hai đầu miệng túi ở mặt phải, may chặn miệng túi dính vào lót bằng cách lại mũi hoặc đính bọ.

Bước 10: May căng túi (may giống túi ngang và túi xéo)

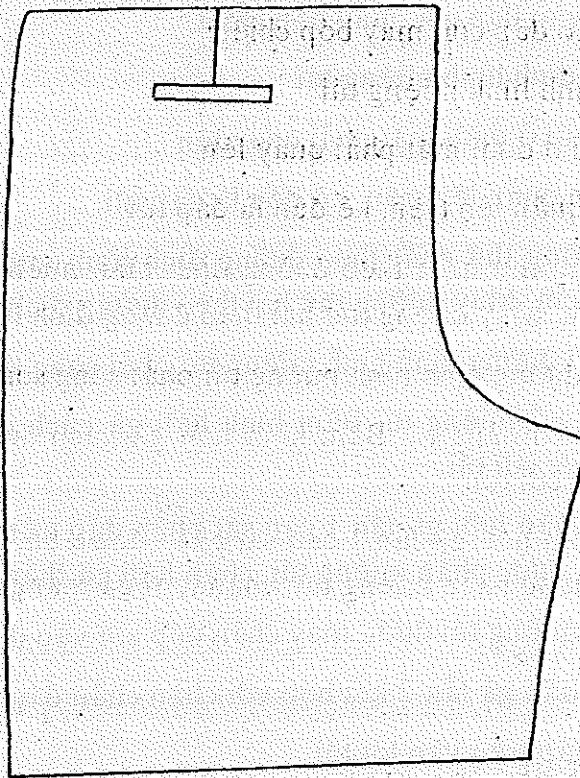
3. YÊU CẦU KỸ THUẬT:

- Túi phải ôm kín dọc quần.
- Miệng túi êm phẳng, đường điều đều, không nhăn vắn.
- Túi phải đảm bảo về thông số kỹ thuật, quy cách đường may mũi chỉ.
- Lót túi êm phẳng.

IV: TÚI CỎI:

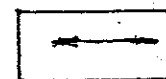
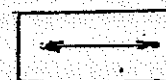
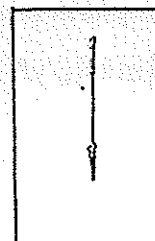
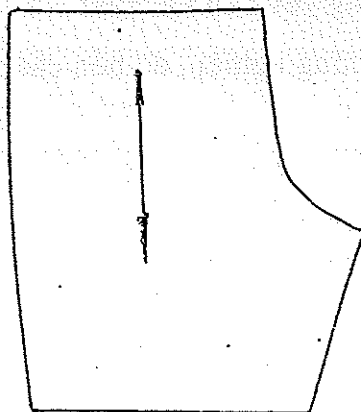
1. HÌNH DÁNG VÀ CẤU TRÚC.

1.1. Hình dáng.



1.2. Cấu trúc.

- Thân túi x 1
- Đắp túi x 2
- Lót túi x 1



2. PHƯƠNG PHÁP MAY:

Túi coi: Áp dụng đường may lộn và đường may mí.

Bước 1:

- Ủi các chi tiết bán thành phẩm cho êm phẳng.
- Ủi keo vào đáy coi, may bóp chiết.

Bước 2: May định hình miệng túi

- Đặt lót túi ở dưới mặt phải quay lên
- Đặt thân quần lên trên, kẻ đến là đáy túi.
- May đường thứ nhất theo đường định hình miệng túi dưới, may cách keo 0,1 cm. May đường thứ hai theo đường định hình miệng túi trên

* Lưu ý: Hai đường định hình miệng túi phải song song và cách đều nhau.

Bước 3: Bấm mổ miệng túi: Bấm hình lưỡi gà cách đường may 1 cạnh sợi, may lược coi túi.

Bước 4: May chặn lưỡi gà lần 1 cạo sát phần đáy trên, kéo coi túi cho thẳng che kín được phần miệng túi, chặn lưỡi gà thẳng và sát cạnh.

Bước 5: Chặn miệng túi dưới, may chân đáy coi vào đáy túi.

Bước 6: Chặn lưỡi gà lần 2 kết hợp với chặn chân đáy trên.

Bước 7: May đáy trên vào lót túi.

Bước 8: May kẹp mí lót hoàn chỉnh. Vệ sinh công nghiệp.

3. Yêu cầu kỹ thuật:

- Túi may xong phải đúng qui cách, kích thước, vị trí đã quy định.
- Túi may xong phải đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật, cân xứng (vuông thành sắc cạnh).
- Bản coi phải đều, êm phẳng, miệng túi kín và đủ đường may.
- Mật độ mũi chỉ trên sản phẩm phải đúng yêu cầu kỹ thuật
- Sản phẩm may xong đảm bảo vệ sinh công nghiệp, độ bền chắc.

V: TÚI HAI VIÊN:

1. PHƯƠNG PHÁP MAY:

Túi 2 viên được áp dụng đường may mí.

Bước 1: Ủi các chi tiết bán thành phẩm theo yêu cầu kỹ thuật.

Bước 2: Sang dấu, định hình miệng túi trên và dưới.

Bước 3: Đặt lót túi xuống dưới, mặt phải ngửa lên, đặt thân quần lên trên.

Bước 4: Đặt tiếp miếng viền túi, cuối cùng là dựng viền.

May theo đường định hình miệng túi, may mí dựng viền.

Bước 5: Lược sợi viền (bản viền theo yêu cầu kỹ thuật).

Bước 6: Bấm mổ túi (bấm hình lưỡi gà).

Bước 7: Chặn lưỡi gà lần 1.

Bước 8: Chặn miệng túi dưới dính vào lót.

May chân viền dính vào lót túi.

Bước 9: May đáp vào lót túi.

Bước 10: Kéo lót lên chặn chân viền trên dính vào lót túi.

Bước 11: Chặn lưỡi gà 2

Bước 12: Cắt gọt, may kẹp mí lót túi. Vệ sinh công nghiệp.

2. YÊU CẦU KỸ THUẬT:

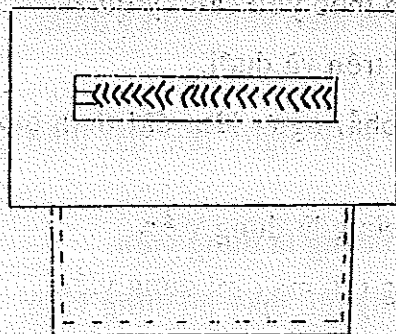
- Sản phẩm may xong, bản viền phải đều, không bai giãn.
- Miệng túi kín, góc túi phải vuông, không bể, xì góc.
- Lót túi phải êm phẳng, đường may phải đều, đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Sản phẩm may xong đảm bảo vệ sinh công nghiệp cũng như độ bền chắc.

VI: TÚI KHÓA KÉO:

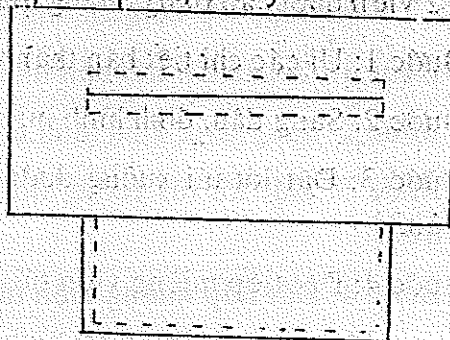
* Có hai loại: Túi không viền và túi có viền (thực hiện túi có hai viền)

1. CẤU TRÚC:

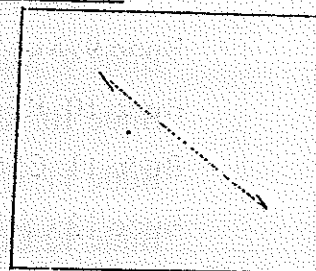
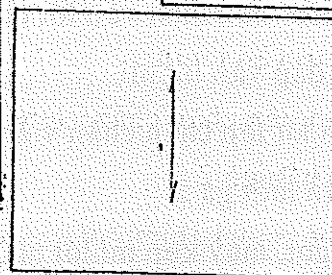
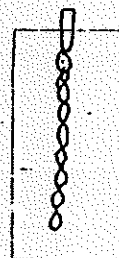
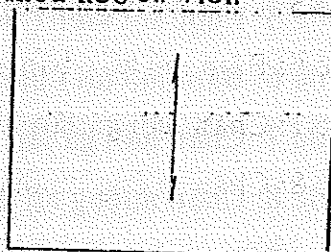
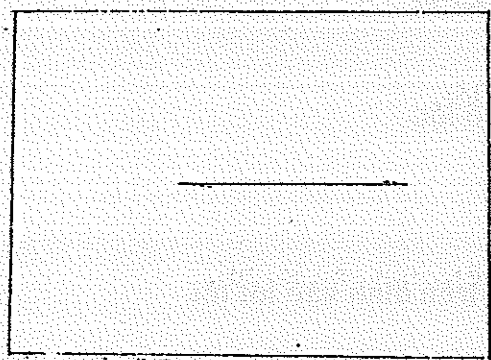
Gồm một thân sản phẩm, 1 lót túi, 1 đáy túi, 1 dây kéo, 1 viền túi, 1 vải cầm viền.



Túi khóa kéo không viền



Túi Khóa kéo có viền



2. PHƯƠNG PHÁP MAY:

Bước 1: May dây kéo vào lót túi may đáy vào lót.

Bước 2: May định hình miệng túi trên lớp đáy và thân sản phẩm theo yêu cầu.

Bước 3: Bấm mổ miệng túi giống túi 2 viền.

Bước 4: May chặn miệng túi dưới có dây kéo và lót túi.

Bước 5: Cạo rẽ dây kéo và lót túi.

Bước 6: May chặn miệng túi trên và hai cạnh bên, có dính đáy và lót.

Bước 7: Kẹp mí lót túi. Hoàn thành túi.

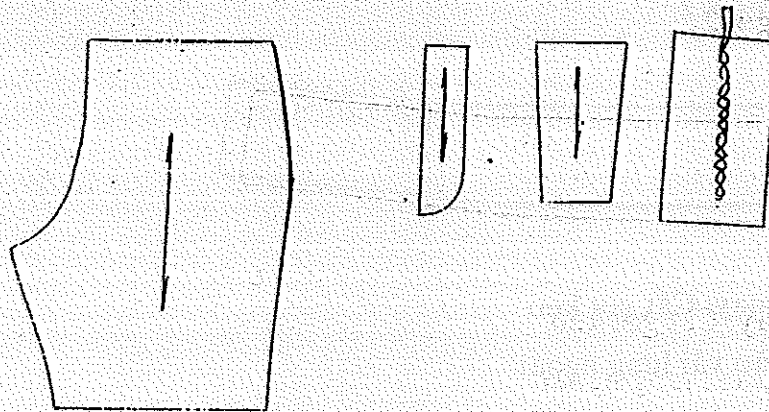
3. YÊU CẦU KỸ THUẬT.

- Hai viền đều nhau, cách đều dây kéo.
- Miệng túi kín, không bai giãn hay cộm, vụn
- Góc túi vuông thành, sắc cạnh, không bể, không nhăn.
- Lót túi êm phẳng.

VII: TRA KHÓA KÉO QUẦN ÂU

1. CẤU TRÚC:

Gồm một thân sản phẩm, 1 bagét chiếc, 1 bagét đôi, 1 dây kéo



2. PHƯƠNG PHÁP MAY:

Bước 1: Sang dấu đường may trên thân sản phẩm.

Bước 2: May dây kéo vào bagét đôi. Đặt dây kéo lên trên bagét đôi bên dưới may một đường chỉ cách mép 0,5 cm.

Bước 3: May mí thân quần phải vào dây kéo. Đặt úp dây kéo vào thân quần phải (may cách mép 0,5cm), bật dây kéo lên may mí thân quần phải 0,1cm

Bước 4: May bagét chiếc vào thân quần trái. May cách đường sang dấu 0,1cm (đặt cạnh thẳng bagét chiếc trùng với đường vắt sổ thân quần, mặt phải úp mặt phải, mí lên bagét 0,1cm

Bước 5: May một phần đáy quần thân trước:

May 2 đường chỉ trùng nhau từ ngã tư đáy đến điểm nối cửa quần.

Bước 6: Vuốt êm cửa quần:

May dây kéo vào bagét chiếc (chú ý độ chồm cửa quần).

Bước 7: Điều bagét theo yêu cầu (chú ý may dây kéo quần khi đã có căng túi)

3. YÊU CẦU KỸ THUẬT:

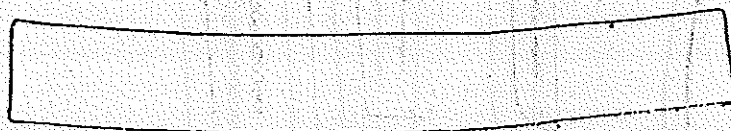
- Cửa quần êm phẳng.
- Dây kéo không hở.
- Điều bagét không nhăn.
- Độ chồm đúng quy định.

VIII: MAY VÀ TRA LƯNG QUẦN ÂU:

1. Cấu trúc:

Gồm:

- Lưng x 4
- Keo lưng x 2



2. Phương pháp may: Cắt gọt keo

- Ủi keo vào vải lưng ngoài.
- May đường sống lưng (hê cong lõm) cách keo 0.1cm.
- Bấm nhả.
- Ủi bọc lưng trong (to hơn bản keo 0.3cm)
- Tra lưng vào thân, tra lật dè mí
- May lộn lưng ngoài vào thân quần, cách đều keo 0.1cm.
- Chặn đầu lưng.
- Dè mí lưng theo yêu cầu.

3. Yêu cầu kỹ thuật:

Lưng phải êm phẳng, bản lưng đều, mặt trong không vắn. Tra lưng tròn đều, đầu lưng không môi mè. Sống lưng tròn đều không môi mè.

IX: PHƯƠNG PHÁP MAY TÚI HAI VIÊN (tham khảo)

- Bước 1: Ủi các chi tiết bán thành phẩm, cắt gọt bán thành phẩm theo yêu cầu kỹ thuật.
- Bước 2: May ply chiếc.
- Bước 3: Sang dấu, may định hình miệng túi trên và dưới.
- Bước 4: Đặt lót túi xuống dưới, mặt phải ngửa lên, đặt thân quần lên trên, đặt tiếp miếng viền túi, cuối cùng là dựng viền. May theo đường định hình miệng túi, may mí dựng viền.
- Bước 5: Lược sợi viền (to bản viền theo yêu cầu kỹ thuật).
- Bước 6: Mổ túi (bấm lược gà) chặn lược gà lần một.
- Bước 7: Chặn miệng túi dưới (lột khe hay may mí).
- Bước 8: May chặn chân viền dưới với lót túi thứ nhất.
- Bước 9: May chân đáy với lót túi trong thứ hai.
- Bước 10: Chặn miệng túi trên, chặn lược gà lần hai.
- Bước 11: May cặp mí hai cạnh lót túi + vệ sinh công nghiệp.

Bài thực hành số 4: PHƯƠNG PHÁP MAY QUẦN ÂU XẾP PLY

I-YÊU CẦU CHUNG:

1. Đường may:

- Mật độ mũi chỉ:
- . Vải mỏng: 6 --> 7 mũi/1 cm.
- . Vải trung bình: 5 --> 6 mũi/1 cm.
- . Vải dày: 4 --> 5 mũi/1 cm.
- Các đường may không sùt chỉ.
- Đầu và cuối đường may phải lại mũi.
- Nối chỉ phải trùng khít lên nhau.
- Đường may êm phẳng không nhăn rút.
- Chỉ phải tiếp màu với vải quần.

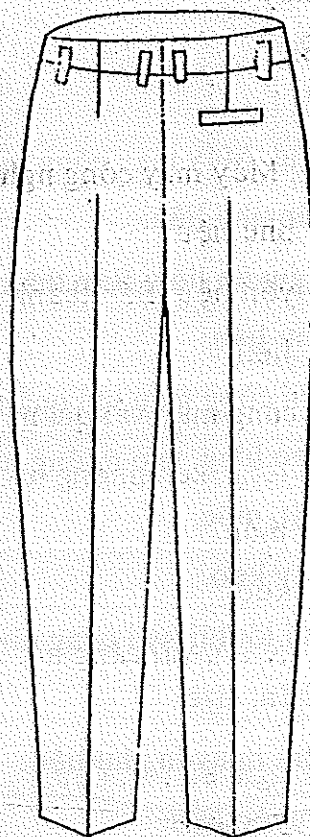
2. Vệ sinh công nghiệp:

- Sản phẩm hoàn chỉnh cất sạch các đầu chỉ.
- Sản phẩm không bị ố bẩn, nhàu nát, dính dầu, vết bẩn.
- Sản phẩm không được bấm rách.
- Sản phẩm ủi không bị cháy.

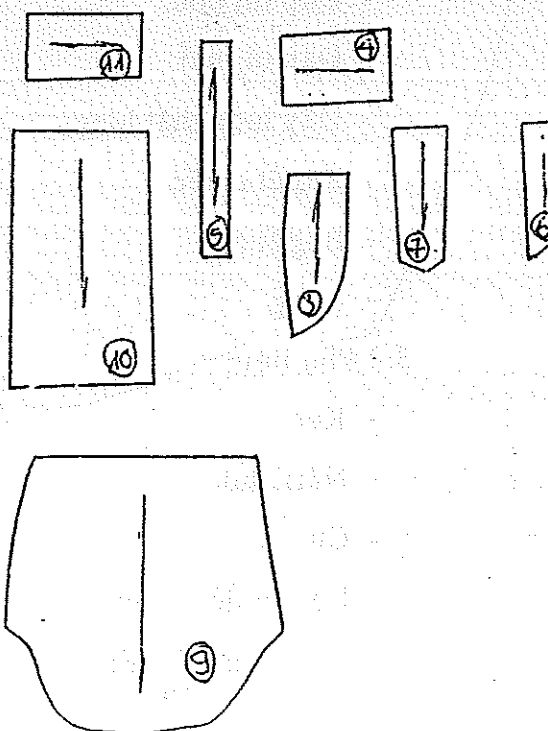
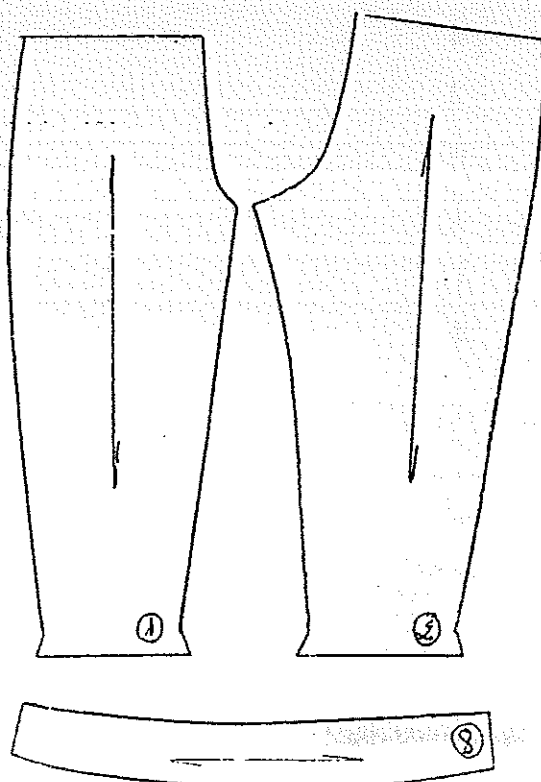
II- MÔ TẢ HÌNH DÁNG:

Quần âu xếp ply gồm hai ply chính và phụ, lưng rời dẫu vuông. Thân trước xếp ply, có túi dọc quần, thân sau xếp ply chết, có túi mổ 1 viên, 6 dây luồn thắt lưng, gấu bẻ vào trong vắt hàng rào.

Hình dáng



Cấu trúc



III- CÔNG TÁC CHUẨN BỊ:

1. Chuẩn bị những dụng cụ cần thiết:

- Kim máy
- Thước dây, cây
- Rập bìa cứng
- Thuyền
- Kéo
- Suốt
- Phấn

Sử dụng: Máy may công nghiệp 1 kim, máy vắt sổ, máy thừa, máy đính.

2. Nguyên phụ liệu:

2.1. Nguyên liệu: Bán thành phẩm vải quần âu.

2.2. Phụ liệu:

- Chỉ cùng màu vải quần.
- Keo lưng, keo miệng túi cơi
- Nút, móc.
- Dây kéo.
- Vải lót túi, vải căng túi.
- Nhãn, size.

3. Kiểm tra nguyên phụ liệu:

3.1. Nguyên liệu:

- | | |
|-----------------------|---|
| - Thân trước: | 2 |
| - Thân sau: | 2 |
| - Đáp túi dọc: | 4 |
| - Đáp túi mố: | 2 |
| - Dây luồn thắt lưng: | 6 |
| - Bagét chiếc | 1 |
| - Bagét đôi | 1 |
| - Lưng | 4 |

3.2. Phụ liệu:

- Keo
- Nút: 2 hột
- Chỉ
- Lót túi dọc: 2 chiếc
- Lót túi mố: 1 chiếc

- Móc

* Xem lại cách cắt:

Kiểm tra lại bán thành phẩm có bị lẹm, hụt đường may không ? Xem đủ bán thành phẩm và phụ liệu đủ và đúng chưa ?

4. Cắt gọt bán thành phẩm:

5. Vắt sổ:

Thân trước: Vắt hết trừ đường tra lưng.

Thân sau: Vắt hết trừ đường tra lưng.

Đáp túi mổ: Vắt 3 cạnh.

Đáp túi dọc: Vắt ba cạnh.

Bagét chiếc: Vắt đường cong nhiều.

Bagét đôi: Vắt chập đôi.

6. Ủi vải bán thành phẩm:

IV-PHƯƠNG PHÁP MAY VÀ CÁC BƯỚC LẮP RÁP BÁN THÀNH PHẨM THÀNH SẢN PHẨM HOÀN CHỈNH

Bước 1: May các chi tiết nhỏ: Lưng, dây luồn thắt lưng, lót túi dọc.

Bước 2: May ply thân trước, chiết ply thân sau.

Bước 3: Mổ túi hậu.

Bước 4: May dọc quần và định hình vị trí túi.

Bước 5: May lót túi dọc vào quần, may căng túi.

Bước 6: May cửa quần (tra khóa kéo, điều bagét).

Bước 7: Tra lưng.

Bước 8: May dăng quần.

Bước 9: May đáy.

Bước 10: May dây luồn thắt lưng.

Bước: Vắt lại, vắt đuôi cạp, kết móc.

PHƯƠNG PHÁP CỤ THỂ

Bước: Vẽ đường may sang dấu:

*Thân trước:

- Đường gấp gấu cách mép vải 4 cm.

- Đường tra lưng (ngang eo) cách mép vải 1 cm.

- Điểm giữa ngang đáy gấp đôi dọc quần trùng với gập đáy.
 - Đường chính trung đi qua điểm giữa ngang đáy và thẳng canh sợi dọc.
- Đường dọc, đường dằng cách mép vải 1,5 cm.
- Đường đáy thân trước cách mép vải 0,8 cm.
- Ply thứ 1: Từ đường chính trung là đường chia đôi đều bản ply 3 cm và giảm dần đến đỉnh chiết nằm trên đường chính trung có độ dài theo tiêu chuẩn kỹ thuật (Ví dụ: 31 cm).
- Ply thứ 2 : Kẻ đường thẳng song song với đường chính trung cách đường chính trung 5.5cm. Từ đường thẳng này chia đều bản ply 3cm giảm dần đến đỉnh chiết nằm trên đường thẳng đó có độ dài theo tiêu chuẩn kỹ thuật .
- Miệng túi: Nằm trên đường dọc quần, từ lưng đo xuống 3cm đánh dấu một điểm, đo chiều dài miệng túi theo thông số kỹ thuật đánh dấu.

* Thân sau:

- Đường gập gấu cách mép 4 cm.
- Đường tra lưng (ngang eo) cách mép vải 1 cm.
- Đường dọc, đường dằng cách mép vải 1,5 cm.
- Đường đáy thân sau cách mép vải 3 cm phần lưng và giảm dần đến phần đáy là 1 cm.
- Vẽ ply sau: Sóng ply qua điểm giữa ngang eo và song song với đường đáy.
- Dài ply theo thông số kỹ thuật (ví dụ: 12 cm).
- Bản ply 3 cm.

* Phần kiểm tra:

- Ngang eo TT = $\frac{1}{4}$ số đo VE + 6 cm xếp ply.
- Ngang ống TT = $\frac{1}{2}$ số đo VO - 2.
- Dài quần = số đo DQ - lưng + lai.
- Ngang eo TS = $\frac{1}{4}$ số đo VE + 3 cm xếp ply.
- Ngang ống TS = $\frac{1}{2}$ số đo VO + 2 cm

* Chú ý: Tất cả các đường sang dấu đều ở mặt trái vải.

Bước 1: May các chi tiết nhỏ:

Lưng quần: Trước khi ủi keo ta ủi trước lớp vải để đảm bảo độ co rút sau đó đặt keo (cắt sẵn) vào mặt trái lớp lưng ngoài để ủi

- **Chú ý:** Lưng bên phải dài hơn lưng bên trái
- Sắp hai bề mặt phải lưng úp vào nhau, may cách mép kéo 0,1 cm ở đường cong lõm, lật đường may về phía lớp lưng trong may đè mí ngoài. Ủi định hình thân lớp lưng trong

+ Dây luồn thắt lưng:

Theo kích thước qui định: Gấp đôi lại cho mặt trái vải ra ngoài, sắp hai mép vải bằng nhau, may một đường. Cách mép gấp đôi bằng kích thước qui định. Xong lộn ra, chú ý trước khi lộn phải ủi rẽ đường may.

+ Lót túi dọc:

Đáp thân trước đặt bằng cạnh lót túi (bên cạnh ngắn bề gấp) bề gấp 0,7 cm, may đều đường cách mép 0,5 cm. ở cạnh còn lại của đáp túi may dính vào lót túi.

Đáp thân sau đặt cách cạnh lót túi 0,7 cm (bên cạnh dài), may dính 3 cạnh đáp túi vào lót túi (cạnh miệng túi không may).

Gấp đôi lót túi mặt có đáp túi ra ngoài, xếp bằng đáy túi, miệng túi, thân trước cách mép đáp thân sau 1,5 cm, may lộn đáy túi, đè mí ngoài đáy túi (hai bên lót túi may tương tự và đối nhau).

Bước 2: May ply thân trước, thân sau:

May ply thân trước: Nối chỉ thừa, gấp theo đường giữa ply, may theo đường sang đầu.

Đường may thẳng đều, may vuốt đến 1 sợi vải, may thoát khỏi vải một đoạn chỉ không được lại mũi.

* **Chú ý:** Khoảng cách giữa 2 ply của 2 thân trước phải đối xứng nhau, sau khi may xong ta ủi lật ply về phía cửa quần

May chiết ply thân sau:

- Gấp theo đường giữa chiết và may đường sang đầu cạnh chiết.
- Đường may phải thẳng đều vải không vặn. May vuốt đến 1 sợi vải, may thoát khỏi vải 1 đoạn chỉ mới ngưng và cắt chừa 1cm đầu chỉ.
- Hai thân quần may giống nhau, xong cạo chiết lật về phía đáy hoặc ủi rẽ.

Bước 3: Mổ túi hậu (cơ):

- Túi cơ nằm ở thân sau bên phải.
- Sang đầu túi: Túi nằm cân đối với chiết thân sau. Sang đầu túi cách lưng theo thông số kỹ thuật, rộng miệng túi theo yêu cầu. Sang đầu lên bề mặt thân quần.

- Sang dấu định hình miệng cối lên đáp túi dưới (gọi là đáp cối) hoặc ủi kéo định hình miệng cối.
- May lược lót túi vào bề trái thân quần (lót túi nằm).
- May đáp dưới vào cạnh dưới. Đường may thẳng và trùng cạnh dưới, đầu và cuối đường may phải chính xác và lại mũi chổng khít.
- Lật mép đường may cạnh dưới, đặt mép trên sát đường may cạnh dưới. Hạ mép đáp dưới xuống để cạnh theo đó ta may cạnh trên cối. Đường may yêu cầu phải thẳng trùng khít cạnh trên cối.
- * **Mổ túi:** Lật hai mép đường may đáp lên, gấp đôi rộng miệng túi sao cho cạnh trên trùng cạnh dưới, dùng mũi kéo bấm giữa 2 đường may vết bấm dài 1 cm, mở rộng thân quần ra bấm về hai phía cách góc bấm chữ V cách góc túi 1 cạnh sợi vải.
 - Lộn đáp dưới sang mặt trái thân quần, cạo rề đường may.
 - Chặn lược gà lần một.
 - May chặn chân cối dưới.
 - May dính đáp dưới vào lót túi.
 - Bẻ gấp mép lót túi bằng mép lưng quần.
 - Chặn miệng cối và chặn lược gà lần 2.
 - May dính đáp trên vào đáp túi.
 - May cặp mí xung quanh lót túi.
 - May lược lót túi vào mép lưng quần cho êm.

Bước 4: May dọc quần và định hình túi dọc quần.

- Đặt 2 bề mặt úp vào nhau, sắp cho mép dọc quần trước và sau bằng nhau.
- May theo đường sang dấu, tại hai đầu miệng túi lại mũi, khoảng giữa miệng túi may chỉ thừa.
- Kiểm tra lại dấu giới hạn cho trùng nhau.
- Ủi rề dọc quần.

Bước 5: May lót túi, căng túi vào quần:

- Túi bên phải may vào thân bên phải: Đặt hai lớp thân phải (trước và sau) về bên tay phải, kéo mép đường may thân trước ra, đặt cạnh lót túi sát đường may dọc, cạnh trên lưng bằng mép lưng quần. xong mí cạnh lót túi từ phía trên lưng đến hết túi.

- Lật quần sang mặt phải may đều miệng túi có lại mũi túi thân sau bằng mép đường may thân sau để may đường may sát cạnh đường may dọc. Xong gấp cạnh lót túi và mí vào mép đường may của thân sau.

- Chặn miệng túi trên và dưới lần 2.

- Túi bên trái may vào thân quần trái, tương tự như bên phải. Xong ta may căng túi vào lót túi và dính vào cửa quần.

Bước 6: May cửa quần, tra khóa kéo:

- Đặt dây kéo lên bagét đôi, mép bagét quần bằng mép dây kéo may cách mép 0,5 cm.

- Gấp mép cửa quần thân trước bên phải đặt lên bagét quần đôi (đã có dây kéo) mép thân quần cách mép bờ dây kéo 0,2 cm để tạo thành đường rãnh cho khóa kéo trượt lên xuống.

- May mí trên mép thân quần.

- May bagét chiếc vào cửa quần bên trái cạo lật đường may về phía bagét quần, may đè mí ngoài.

- May đáy quần hai thân trước .

- Đặt hai bề mặt úp vào nhau. Gấp bằng mép đường dằng 2 cm. May các đường chỉ trùng khít nhau.

Bước 7: Tra lưng:

- Đặt hai mặt phải của miếng thân quần và lưng quần úp vào nhau.

- Sắp bằng mép lưng (đường cong lồi) với thân, may cách keo 0,1 cm. Sau đó bề gấp chân lớp keo trong sao cho 0,1 cm so với mặt phải của lưng (hai bên may tương tự)

- May định hình đầu lưng phải hình mũi tên, đầu lưng trái đầu bằng thẳng với mép cửa quần.

- May gấp mép đuôi cạp.

Bước 8: May dằng quần

- Đặt hai bề mặt úp vào nhau, sắp bằng mép dằng quần thân trước và thân sau. May theo đường sang dấu.

- Khi may phải canh cho các dấu giới hạn trùng nhau.

- Hai bên thân trái, phải như nhau.

- Ủi rẽ đường dằng.

Bước 9: May đáy

- Lộn trái 1 ống quần lồng vào ống quần kia. May đường uáy quần từ trên lưng xuống ngả tư đáy nơi tiếp đường đáy thân trước.

- Yêu cầu đường đáy may hai đường chỉ phải trùng nhau.

- Khi may quanh đường cong đáy phải kéo bai giãn để tránh trường hợp nổ chỉ.

Bước 10: Gắn dây luồn thắt lưng (dây đĩa):

- Dây luồn được may sẵn, cắt 6 đoạn bằng nhau và dài bằng số đo dài dây

luồn + 2 cm đường may.

- Sang dấu vị trí dây luồn đối xứng giữa hai thân.

- Theo dấu phấn, dây luồn được gắn vào lưng quần bằng cách tra lộn hai đầu hoặc đầu trên lộn đầu dưới đè mí.

Bước 11: Vắt lai, vắt đuôi cạp, kết móc.

- Vắt hàng rào, hai mũi kế tiếp cách nhau 1 cm.

- Vải dày chỉ to hoặc chỉ cỡ đôi.

- Vải mỏng chỉ nhỏ hoặc chỉ cỡ chiếc.

- Lai vắt xong phải êm, phẳng, thẳng.

- Vắt đuôi cạp, vắt kín mũi.

- Đuôi cạp vắt xong phải kín, êm phẳng.

- Không bị giứt đường đáy quần.

Kết khuy bên phải.

- Móc bên trái ở vị trí đầu bản lưng.

- Khi cài xong cửa quần kín, êm phẳng và không làm sai vị trí.

V- YÊU CẦU KỸ THUẬT SẢN PHẨM HOÀN TẤT:

- Lưng quần phải êm phẳng, không bị vắn, bản lưng đều, các dây luồn thắt lưng đối xứng, đuôi cạp êm

- Bản dây luồn thắt lưng phải đều nhau, diều chân dây phải chắc chắn, lại mũi phải trùng khít.

- Móc kết xong khi cài phải êm phẳng.

- Ply phải thoát êm, không nhăn vắn, bề mặt vải.

- Khoảng cách ply của hai thân trước phải đối xứng nhau, chiều dài bằng nhau, lật ply đúng.

- Túi 2 bên phải kín, bằng nhau, miệng túi phải êm, phẳng, không bai giãn, gọn sòng, đều đều.

Căng túi may phải êm, phẳng phải lại mũi để căng túi không bị tuột.

- Cửa quần phải êm phẳng, không hở chặn tam giác đúng vị trí.

- Miệng túi mở kín êm phẳng, đúng kích thước, thẳng góc, các góc cạnh gọn sạch, không bị bể hoặc sùi toét.

- Đầy đủ đường may, lót túi êm phẳng

- Đáy không bị găng, bai giãn đúng chỗ.

- Đường cong lượn tròn đều, không gãy góc.

- Ngã tư gập đáy không so le.

- Phải may 2 đường chỉ ở đáy.

- Đường dọc quần, dăng quần không nhăn nhún, cạo rẽ phải thật sát, hai lớp vải may bằng nhau, không thừa không thiếu.

- Gấu quần không bị vặn hoặc bai giãn.

VI-GIAI ĐOẠN HOÀN TẤT.

- Cắt sạch các đầu chỉ

- Ủi sản phẩm cho êm phẳng.

- Thùa khuy, đính nút.

C - NHÓM CHI TIẾT ÁO GIÓ

I. TÚI MỔ ÁO GIÓ.

- Cấu trúc chung (cho 1 túi).

- + Vải chính (để mổ).
- + Đắp túi x 1 (cạnh sợi dọc).
- + Lót túi x 2 (cạnh sợi dọc).
- + Viên miệng túi x 1 (cạnh sợi dọc).
- + Keo hột 1 miếng.
- + Viên miệng túi.

* Chuẩn bị :

- Dùng miếng keo hột ủi lên viên miệng túi.
- Xếp đôi viên lại, xác định bề rộng cơ thể túi (tính từ đường xếp đôi) và rộng miệng túi.

* Phương pháp may:

- May viên túi vào lót túi.
- May đắp vào lót túi.
- Đặt viên túi đã may dính lót túi lên thân chính (vải viên úp xuống dưới, vải lót quay lên & may 1 đường định hình miệng túi dưới).
- Đặt đắp túi úp mặt xuống thân chính lót quay lên, may định hình miệng túi trên.
- Bấm mổ miệng túi hình lưỡi gà.
- Lộn đắp túi & lót túi vào bên trong túi.
- Cạo sát & mí chân viên.
- May chặn lưỡi gà lần 1 (lề trái).
- May chặn lưỡi gà lần 2 + mí miệng túi.
- Hoàn tất túi + may xung quanh lót túi.

II. TÚI CƠI ÁO GIÓ.

- Ủi keo lên cơ thể túi.
- Xác định dài túi & rộng cơ thể túi.
- Xếp đôi cơ thể túi & lộn bề trái ra ngoài, may chặn miệng túi cơ thể 2 bên, may xong lộn ra mặt phải.
- Mí cơ thể túi, điều tiếp 2 đường song song với nhau.

Các bước còn lại may tương tự như túi mổ áo gió.

III. MAY BÁT TAY:

* Cấu trúc : bát tay x 2.

Keo hột x 1.

* Chuẩn bị : Ủi keo lên mặt trái vải.

* Phương pháp may:

- May điều bọc chân bát tay.
- May lộn bát tay, chừa đường may 1 cm.
- Ủi lế bát tay.
- Tra kẹp mí bát tay.
- Mí và điều 0.6cm xung quanh bát tay.

IV. MAY DỤNG NỆP:

- Cấu trúc: Nẹp dựng x 2

Keo hột x 1

Chuẩn bị: Ủi keo lên bề trái vải dựng (đầu tròn bên dưới, đầu hơi vát ở trên).

- Phương pháp may:

- + May lộn nẹp dựng (đường may 1 cm)
- + Cắt gọt và lộn nẹp dựng.
- + Ủi lế.
- + Mí và điều 0.6cm nẹp.

V. NẮP TÚI GIẢ:

Nắp túi x 2 (vải chính)

Keo hột x 1

Chuẩn bị: Ủi keo lên bề trái vải.

- Phương pháp may:

- + May lộn nắp túi.
- + Gọt lộn
- + Ủi lế
- + Mí và điều 0.6cm nắp túi.

VI. BO LAI:

- Cấu trúc: Bo lai x 1.

Thun 5 cm (hoặc 4 cm), Keo hột 11 cm x 6 cm

- Chuẩn bị:

Ủi keo hột lên đầu bo lai.

Chia thun ra làm 3 đoạn bằng nhau sau khi đã trừ đi 1 cm ở cả 2 đầu.

Chia đoạn bo lai ra làm 3 đoạn sau khi đã trừ ra đầu bo.

- Phương pháp may:

May chặn thun thành từng đoạn như đã lấy dấu.

May đường bọc khe bo và không may dính vào thun.

Điều bo lai 2 đường song song và cách đều nhau.

Tháo đường chặn thun.

VII. TRA DÂY KÉO:

* Cấu trúc: Một sợi dây kéo

* Chuẩn bị: Lấy dấu điểm giữa đầu bo.

* Phương pháp may:

- May một phần thân trước vào bo lai và lộn ra mặt trái. Đặt 1 bên dây kéo nằm giữa thân trước và thân lót chừa đường may một chân vịt.

- Lộn ra mặt phải mí và điều.

VIII. CỔ ÁO:

* Cấu trúc:

- Chân cổ x 1 (Vải Chính).

- Lá cổ trên x 1 (Vải Chính).

- Đầu lá cổ trên x 2 (Vải Chính).

- Keo lá cổ trên x 1 (Vải Chính).

- Keo đầu lá cổ trên x 2.

* Chuẩn bị: Ủi keo vào lá cổ trên và hai đầu lá cổ.

* Phương pháp may: May hai đầu lá cổ.

- Cạo về phía bên đầu lá cổ nhỏ, mí và điều 0.6cm.

- Lấy dấu chân cổ và lá cổ.

- May lộn lá cổ, gọt lộn, ủi lé.

- Tra cổ vào thân.

- Mí chân cổ.

- Mí và điều 0.6cm xung quanh lá cổ.

Bài thực hành số 5: PHƯƠNG PHÁP MAY ÁO GIÓ TRẺ EM

1. Yêu cầu chung:

1.1. Vệ sinh công nghiệp tốt.

- Giữ gìn hàng hoá không bị ố bẩn, nhàu nát, dính dầu mỡ, vết bẩn (phấn)

1.2. Màu sắc:

- Các bộ phận chính phải cùng màu, cùng một mặt vải.

1.3. Phải trung thành với kích thước sản phẩm đã quy định.

- Dài ngắn, rộng hẹp.
- Sự cân đối tương ứng liên quan giữa bộ phận này với bộ phận khác.

1.4. Phải tuân theo quy cách may.

- Tất cả các bộ phận của áo thì phải may đối xứng, đối chiếu cẩn thận với tiêu chuẩn kỹ thuật để đảm bảo yêu cầu kỹ thuật đã quy định.
- Tuyệt đối không may áng chừng làm cho sản phẩm bị sai quy cách.

1.5. Sang dấu phải chính xác.

- Sang dấu ngoài đường may chính xác 0.1 cm như túi áo.
- Tuyệt đối không để lộ mũi chỉ sang dấu ra ngoài sản phẩm khi đã hoàn thành.

1.6. Đánh số:

Ở mặt trái vải, chữ số rõ ràng, nằm ở chỗ khuất không ảnh hưởng đến sản phẩm của áo.

1.7. Mật độ mũi may.

- Vải mỏng: 6-7 mũi / 1 cm
- Vải trung bình: 5-6 mũi / 1 cm
- Vải dày: 4-5 mũi / 1 cm.

1.8. Các đường may phải thẳng đều, phẳng êm không bong, không bỏ chỉ, rối chỉ.

- Các mũi chỉ phải chặt và kín.
- Đường may phải cách đều mép vải. nối chỉ hoặc lại mũi phải trùng khít
- May xong phải cắt hết đầu chỉ.

1.9. Các đường may không được so le, những lớp vải của các bộ phận đối xứng phải đúng cạnh sợi ngang dọc hoặc thiên canh. Hai lớp vải phải giống nhau.

1.10. Tuyệt đối không dùng kim tà mũi để may.

- Kim và chỉ để may phải phù hợp với từng loại vải.
- Vải dày kim cỡ lớn, chỉ to. Vải nhỏ mỏng kim cỡ nhỏ chỉ nhuyễn.

2. Yêu cầu kỹ thuật:

- Mật độ mũi chỉ 5 mũi / 1 cm.
- Các đường điều phải song song, phải cách đều không vắn.
- Các đường mí phải cách đều không vắn.
- Các đường mí phải sát mép.
- Các đường may phải êm.
- Hai thân trước phải đối xứng.
- Thân sau và thân trước phải trùng nhau.
- 2 túi đắp, túi úi phải bằng nhau đều nhau.
- Túi úi 2 đầu miệng túi phải vuông góc, góc túi không bẻ.
- Nắp túi 2 bên phải cân đối và che kín miệng túi.
- Đo lại, điều phải êm, phải đều, không vắn.
- Tra dây kéo phải êm phẳng không vắn.

* Số lượng chi tiết bán thành phẩm:

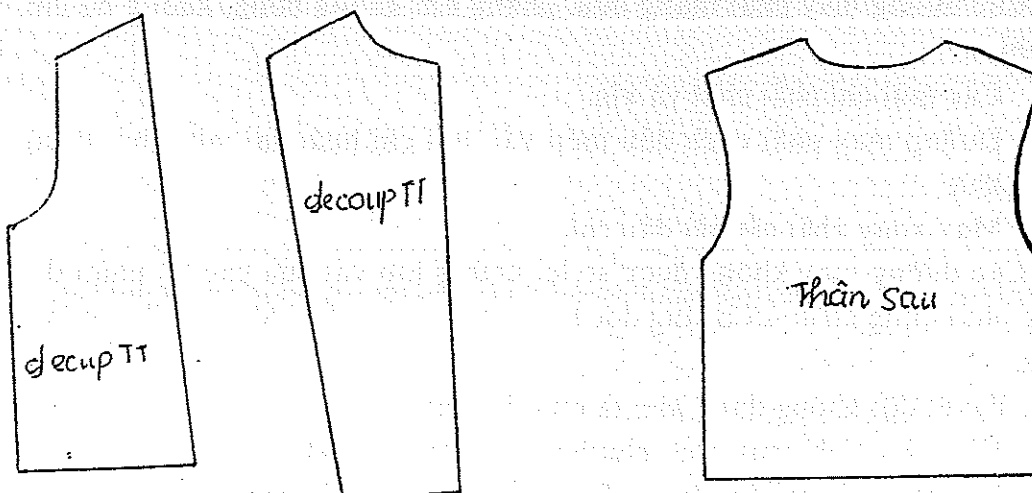
Lớp chính: 32 chi tiết

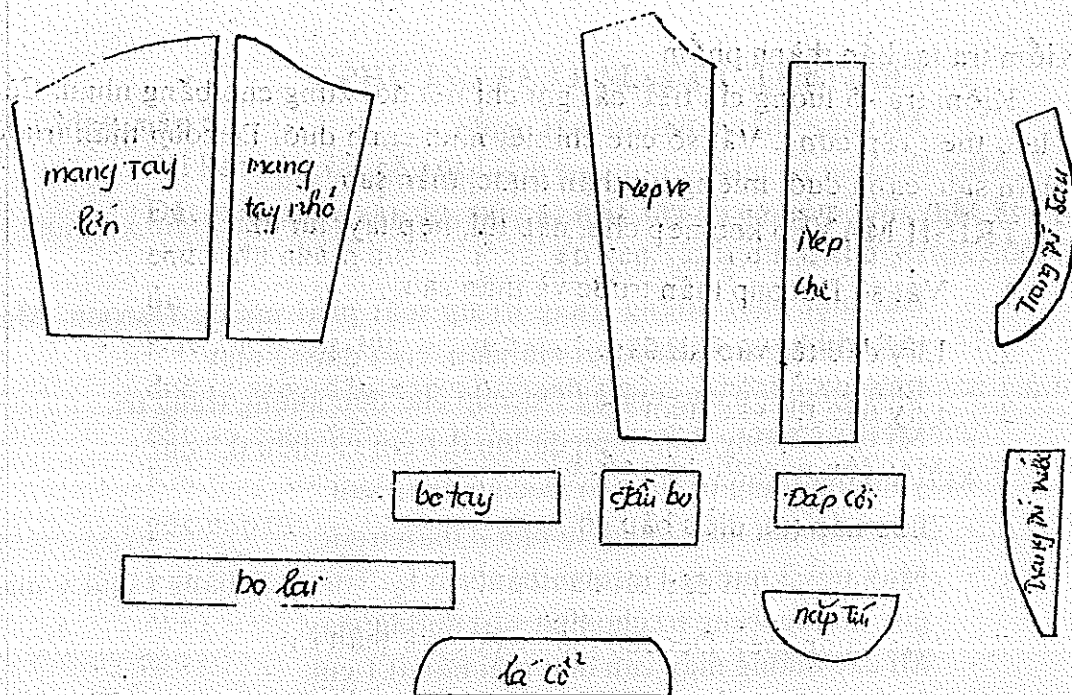
- | | |
|------------------------|----------------------|
| - Thân trước: 2 | - Nẹp tay: 4 |
| - Thân sau: 1 | - Nắp túi: 4 |
| - Tay áo: 2 | - Trang trí trước: 2 |
| - Decoup thân trước: 2 | - Trang trí sau: 2 |
| - Decoup thân sau: 2 | - Đắp túi úi: 6 |
| - Bâu cổ: 2 | - Đầu bo: 2 |
| - Túi đắp: 2 | - Bo lại: 1 |
| - Nẹp che: 1 | |

Lớp lót 9 chi tiết:

- Thân trước: 2
- Thân sau: 1
- Tay áo: 2
- Nẹp ve (cùng vải áo chính): 2
- Lót túi: 6

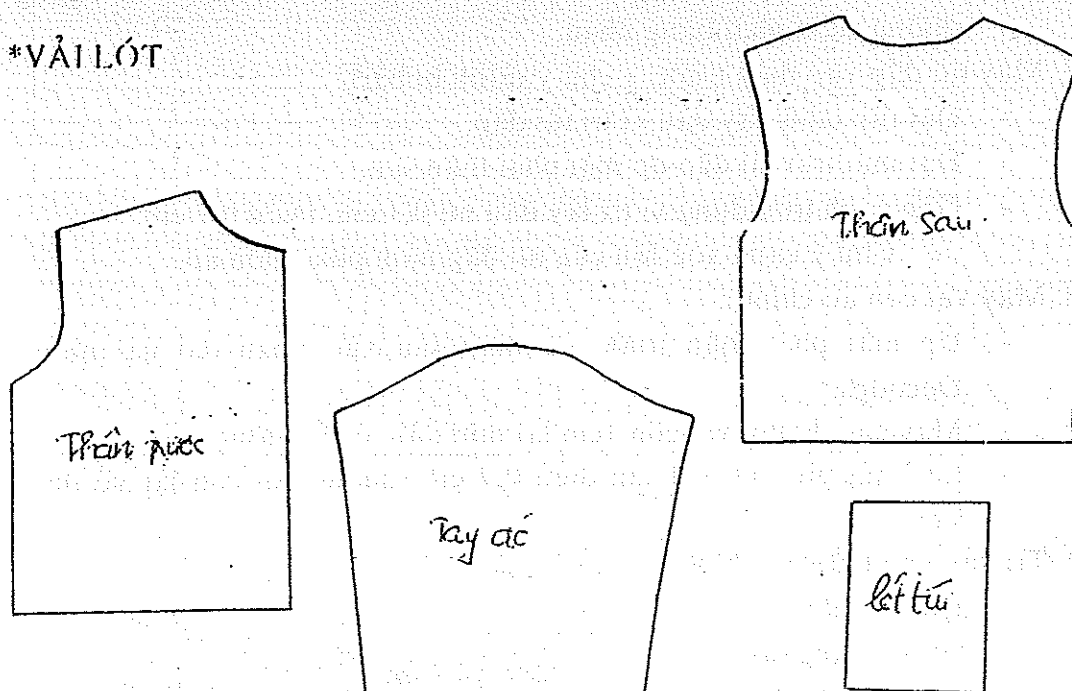
* VẢI CHÍNH:





- | | |
|-------------------------------|------------------------|
| 1. Thân trước | 9. Nẹp ve |
| 2. Decoup dọc thân trước | 10. Bâu cổ |
| 3. Decoup thân trước | 11. thân sau |
| 4. Đắp túi (túi đắp). | 12. Decoup thân sau. |
| 5. Nắp túi | 13. Bơ lai |
| 6. Miệng | 14. Trang trí túi sau. |
| 7. Miếng trang trí thân trước | 15. Tay áo |
| 8. Đầu bo | 16. Nẹp ve |

*VẢI LÓT



- | | |
|----------------|------------|
| 1. Thân sau. | 3. Tay áo. |
| 2. Thân trước. | 4. Túi áo |

- Chặn lưỡi gà lần nhất.
 - Mí chặn chân cơi dưới mặt ngoài.
5. May Decoup và miếng trang trí thân trước thân sau.
- * May miếng trang trí Decoup vào thân trước: Lấy dấu điểm xo trang trí Decoup thân trước. Ngang dọc 1-8.
 - Đặt mặt phải miếng trang trí úp mặt phải miếng Decoup. May theo đường sang dấu, lại mũi dấu, cuối đường may.
 - Bấm góc: lộn cho miếng Decoup che đều miếng trang trí.
 - Mí theo đường định hình đã lộn 0,1 cm và điều 0,7 cm.
 - * May miếng trang trí túi vào Decoup thân sau.
 - Lấy dấu đặt may tương tự như ở thân trước.
 - May nối 2 miếng Decoup thân sau lại với nhau bằng (chú ý may góc miếng trang trí cho thật sát) đường may.
 - Mí các đường may can đều mỗi bên 0,1 cm.
6. May Decoup thân trước vào thân sau
- May Decoup vào thân trước.
 - + Đặt cho mặt trái Decoup úp mặt phải thân trước.
 - + May đường may 0,3 cm vòng nách, vòng cổ, nếp áo.
 - + Gấp cho miếng còn lại, miếng trang trí thẳng bằng phần nếp.
 - May Decoup vào thân sau:
 - + Đặt cho mặt trái Decoup úp mặt phải thân sau.
 - + May đường may 0,3 cm theo vòng nách, cổ.
 - Chú ý: so cho miếng Decoup thân trước và thân sau ở ngang đường sườn phải bằng nhau.
7. May túi đắp vào thân trước: (chú ý tránh bị bai)
- Đặt rập cứng lấy dấu vị trí túi đắp.
 - Đặt mặt trái túi đắp úp mặt phải thân sau.
 - Gấp cạnh trên đúng vị trí lấy dấu mí 0,1 cm. Điều 0,7 cm.
 - + Chú ý cạnh xòe lên của túi đắp nằm phía sườn áo.
8. May vai con áo chính:
- Úp mặt phải thân trước và thân sau vào nhau (có cả miếng Decoup).
 - May can đường vai con 1cm lại mũi dấu, cuối đường may.
 - Lật mặt phải mí 0,1 cm điều 0,7 cm (đường vai con lật về thân sau)
9. Tra tay vào thân áo chính:
- Đường may can.
 - Giảm mang tay
 - Lấy điểm giữa mang tay, điểm giữa vòng nách trên áo.

- Đặt 2 lớp vải vòng nách áo và vòng nách tay trùng nhau so 2 lớp vải cho bằng nhau, mặt phải úp mặt phải.

- Giật mang tay trùng vòng nách áo thân trước.

- Đặt tay nằm dưới, may đường may 1 cm, lại mũi đầu, cuối đường may.

* Tra tay cầm đều ở đầu vai, vòng nách tay phải tròn đều, thân không nhăn nhu.

- Bấm nhả đường may.

- Lật đường bo tay về phía tay áo.

- Lật mặt phải mí 0,1 cm điều 0,7 cm

- Yêu cầu đường mí điều tay đều, không bị nhăn.

10. May sườn áo và sườn tay áo chính

- Chừa xẻ sườn tay 9 cm.

- Đặt úp mặt phải sườn áo thân trước và thân sau vào nhau, so cạnh mép vải cho bằng, Ngã tư cho trùng.

- May can 1 cm.

- Yêu cầu ngã tư nách phải trùng nhau.

11. May nẹp che vào thân trước áo lót:

- Đặt mặt phải cạnh xéo miệng nẹp che, úp mặt phải cạnh thân trước áo lót.

- May đường may 1 cm.

- Lật đường may về phía lót.

- Lật mặt phải mí 0,1 cm.

12. May vai con áo lót:

- Đặt úp mặt phải thân trước và thân sau áo lót vào nhau.

- So bằng đường vai con thân trước và thân sau.

- May đường may can 1 cm, không có mí điều.

13. Tra tay áo lót:

- Thực hiện tra tay tương tự áo chính.

- Không có mí điều tay.

14. May sườn áo và sườn tay áo lót:

- Tương tự như may sườn áo và sườn tay áo chính.

15. Tra cổ vào thân áo chính và áo lót:

- Bấm lấy điểm giữa vòng cổ và thân áo chính, thân áo phụ bâu cổ.

- Đặt thân áo chính nằm dưới mặt phải quay lên.

- Lớp bâu cổ nằm giữa mặt trái úp mặt phải, thân áo chính

- Thân áo lót nằm trên cùng, 2 mặt phải úp nhau của bâu cổ

- So cho các điểm giữa trùng nhau, mép vải giữa trùng nhau cho đầu nẹp áo dư đúng 1 cm so với cạnh bâu cổ.

- May vào 4 cm từ đầu nẹp áo bên phải cho đến đầu nẹp áo bên trái, lại mũi 2 đầu đường may.
 - Bấm nhả đường vòng cổ.
- Yêu cầu: cạnh bầu phải bằng nhau, bầu áo cách nẹp áo 1 cm, hai bên đầu nẹp áo bằng nhau, cổ áo tra xong phải êm phẳng, không nhăn nhú.

16. May đầu bo áo cộng thun:

- Ủi keo vào miếng đầu bo.
- Ủi gấp đôi miếng đầu theo chiều ngang.
- Đặt đầu thun vào miếng đầu bo, miếng bo nằm giữa.
- Cạnh thun sát cạnh vải gấp đôi miếng đầu bo.
- Mặt phải miếng đầu bo úp xuống với mặt phải miếng bo.
- May đường may can dính miếng đầu bo với miếng bo điều thun.
- Lật mặt phải mí 0,1 cm điều 0,7 cm (đường may lật miếng đầu bo)
- So đầu bo có thun với lai áo để lấy dấu điểm đầu bo còn lại.

17. Định hình bản bo, dẫn thun:

- Bản bo 5cm tính từ cạnh ủi gấp đôi lên.
- Ủi gấp đôi miếng bo cho thẳng với cạnh gấp đôi miếng đầu bo.
- Đặt thun vào giữa với miếng bo cho sát cạnh vải gấp đôi.
- Lấy dấu điểm giữa thun, điểm giữa miếng bo.
- Dẫn đường thun 1: cách cạnh vải gấp đôi 1,5 cm
- Dẫn đường thun 2: cách đường thứ nhất 1,5 cm

Yêu cầu: may thun thẳng hàng không bị nhú vải hoặc cầm không đều, đường điều cách đều nhau không bỏ mũi may.

18. Tra bo vào thân áo:

- Đo lấy dấu 2 đầu bo vào lai thân áo chính và thân áo lót (do từ nẹp áo đo vào).
- Gấp đôi miếng bo lấy dấu điểm giữa.
- Gấp đôi lai áo chính, áo lót lấy điểm giữa.
- Đặt mặt phải đầu bo úp mặt phải thân áo chính.
- Cạnh ngoài đầu bo trùng nẹp áo chính.
- May đường may can 1 cm tới điểm lấy dấu hết miếng đầu bo lại mũi.
- Bấm nhả lớp chính vào lót ngang điểm lấy dấu (điểm hết miếng đầu bo)
- Đoạn bo này có thun đặt mặt phải úp mặt phải thân áo chính, lớp thân lót trên cùng mặt phải úp xuống so 3 mép vải trùng nhau.
- Kéo đầu miếng bo may can (may sát điểm bấm) đường may 1 cm lại mũi 2 đầu đường may.

Yêu cầu: bản bo đều nhau, tra bo vào thân không bị nhăn nhú, dính thun, cách thun đều.

19. May lộn nẹp che:

- Đo từ đường gấp đôi miếng đầu bo đến sát bầu cổ lấy chiều dài nẹp che.
- Ủi keo vào mặt trái miếng nẹp che.
- May lộn 2 đầu bầu.
- Gọt lộn đầu bo (cho che mặt trái) bản nẹp che 5 cm, sau đó mí đều nẹp che.
- Mí 0,1 cm, diều 0,7 cm như bầu cổ.

20. Tra dây kéo vào thân áo và nẹp che:

- Lấy 1 bên dây kéo có khoá để may và nẹp che.
- Đặt mặt phải dây kéo có khoá vào mặt trái nẹp che đầu khoá kéo nằm dưới nẹp che.
- May đường lược dính dây kéo vào nẹp che. Đường may lược dính dây kéo 0,7 cm, cách đường chừa may nẹp che 0,2 cm.
- Lộn áo ra mặt trái. Đặt cạnh dưới nẹp che sát cạnh dưới miếng đầu bo.
Mặt phải nẹp che úp mặt phải thân áo chính phía bên thân trước trái.
- Mặt trái nẹp che úp mặt phải thân áo lót.
- So cho cạnh nẹp che cạnh nẹp áo thân chính và lót cho trùng nhau.
- May đường may theo đường lấy dấu nẹp che.
- Cạnh trên nẹp che tra sát với cạnh dưới bầu cổ.
- Đầu dây kéo gấp kín vào trong.
- Dây kéo và nẹp che được may dính vào thân áo, xong lộn áo ra mặt phải.
- Mí 0,1 cm và diều 0,7 cm theo đường nẹp áo, đường may nằm phía thân áo.
- May lộn dây kéo còn lại vào thân trước bên phải.
- So lại dây kéo cho 2 bên bằng nhau, lấy dấu.
- Đặt dây kéo nằm giữa 2 nẹp áo thân áo chính và thân áo lót.
- May lộn đường may cách rãnh dây kéo 0,5 cm.
- Lộn ra mặt phải mí 0,1 cm.

*** Yêu cầu:**

- + Tra dây kéo phải thẳng, không bai dãn.
- + Cạnh dưới và trên nẹp che sát và kín.
- + Không lòi dây kéo.
- + Hai bên dây kéo đều.

21. May lộn điểm xẻ tay áo lót và chính theo đường xẻ sao cho bằng nhau. May đường may 0,5 cm tới điểm xẻ lại mũi ghim tiếp kim may bên còn lại, lại mũi 2 dấu đường may. Lộn ra mặt phải cho lớp chính che lớp lót mí đều 0,1 cm.

- Tay còn lại may tương tự lộn ra ở cửa tay.

* Yêu cầu:

- + Không bị nhăn nhú góc.
- + Tay không bị vắn
- + Mí phải đều.
- + Xẻ thép tay hai bên bằng nhau.

22. Tra bát tay vào tay áo diễn xung quanh tay áo:

- lấy dấu từ đường xẻ thép tay phía sau tay đo vào 4 cm để xếp ply thứ nhất, to bản ply 1 cm.
- Lấy dấu ply thứ 2 cách ply thứ nhất 2 cm, bản ply thứ 2 còn bao nhiêu xếp hết.
- Đặt dấu vạt góc của bát tay nằm ở phía trước của tay áo.
- Đặt may kẹp mí và mí xung quanh bát tay xếp ply theo điểm lấy dấu, ply bát về phía sau của tay áo.
- Điều cách đường mí 0,7 cm, đoạn điều là đoạn cửa tay

* Yêu cầu:

- + Cạnh bát tay thẳng sát góc.
- + Mí bát tay không bị sụp.
- + Tra bát tay không bị tuột.
- + Điều bát tay đều, không bị so le đường xẻ.
- + Không nhăn nhú.

23. Cắt chỉ ủi thành phẩm:

- Sau khi sản phẩm may xong phải được kiểm tra, cắt chỉ sạch và ủi êm phẳng.
- Ủi ply tay cho chết ply.
- Ủi lại tất cả các đường may ráp trên áo (chỉ ủi mặt phải lớp chính).
- Gấp 2 thân trước vào.
- Gấp mép sườn vào tay áo.
- Gấp áo lại làm 2 cho êm phẳng.

MỤC LỤC

Chương I: Nhóm đường may tay cơ bản	1
I. Khái niệm – Những vấn đề cần thiết khi thực hành may tay.	1
II. Các đường may tay cơ bản.	1
Chương II: Những đường may máy cơ bản.	5
I. Vận hành máy may.	5
II. Các đường may cơ bản.	5
III. Đường may can.	5
IV. Đường may mí.	9
V. Đường may điều.	10
VI. Đường may viền.	10
Chương III: Phương pháp may các bộ phận chủ yếu	13
A - Nhóm chi tiết áo sơ mi, áo kiểu.	13
I. Túi ốp.	13
II. Thép tay.	15
III. Bát tay.	16
IV. Cổ sơ mi.	17
V. Bầu danton.	17
VI. Cổ lá sen.	18
Bài thực hành số 1: Phương pháp may đồ bộ.	20
Bài thực hành số 2: Phương pháp may áo sơ mi nam ngắn tay	25
Bài thực hành số 3: Phương pháp may áo sơ mi nam dài tay	31
B - Nhóm chi tiết quần.	36
I. Túi ngang.	36
II. Túi xéo.	39
III. Túi thẳng.	42

IV. Túi cơi.	45
V. Túi hai viên.	47
VI. Túi khoá kéo.	48
VII. Tra khoá kéo quần âu.	49
VIII. May và tra lưng quần âu.	50
IX. Phương pháp may túi hai viên.	51
Bài thực hành số 4: Phương pháp may quần âu xếp ply.	52
C - Nhóm chi tiết áo gió.	62
I. Túi mổ áo gió.	62
II. Túi cơi áo gió.	62
III. May bắt tay.	62
IV. May dựng nếp.	63
V. Nắp túi giả.	63
VI. Bo lại.	63
VII. Tra dây kéo.	64
VIII. Cổ áo.	64
Bài thực hành số 5: Phương pháp may áo gió trẻ em.	65